

LÂM ĐỒNG

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH LÂM ĐỒNG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN, NHÂN DÂN LÂM ĐỒNG

Cuối tuần

SỐ 714 - 6668 - THỨ BẢY NGÀY 27/7/2024 • Tòa soạn: 38 QUANG TRUNG - ĐÀ LẠT • Điện thoại: 02633822472 • Fax: 02633827608 • www.baolamdong.vn

TIẾC THƯƠNG TIỀN BIỆT TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG



Mùa bão tố nhớ thầy, nhớ biển

TRANG 4



Trong chiều
nghĩa trang

TRANG 6



Ngày không quên

TRANG 7



LỄ TRUY ĐIỀU VÀ AN TÁNG TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Đúng 13 giờ ngày 26/7, Lễ truy điệu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được cử hành trọng thể tại Nhà tang lễ Quốc gia - số 5 Trần Thánh Tông, TP Hà Nội. Cùng thời gian trên, Lễ truy điệu đồng chí Tổng Bí thư cũng được tổ chức tại Hội trường Thống Nhất, TP Hồ Chí Minh và tại quê nhà xã Đông Hội, huyện Đông Anh, TP Hà Nội. Lễ an táng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng diễn ra lúc 15 giờ cùng ngày tại Nghĩa trang Mai Dịch, TP Hà Nội.



Lễ di quan linh cữu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.



Lãnh đạo Đảng, Nhà nước tiễn đưa linh cữu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.



Người dân đứng nghiêm ngấn chờ đoàn xe đi qua.



Đoàn xe chở linh cữu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đi qua khu vực Nhà hát Lớn.



Tất cả gia quyến, đại biểu có mặt tại Nghĩa trang Mai Dịch dành một phút mặc niệm tưởng nhớ Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.



Gia quyến, lãnh đạo Đảng, Nhà nước đi vòng quanh mộ, thấp nén hương tiễn biệt Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng lần cuối.

Đồng chí Lương Cường - Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang điều hành Lễ truy điệu.

Trong Lời điều, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Lễ tang Nguyễn Phú Trọng mất đi là tổn thất to lớn, không thể bù đắp của Đảng ta, dân tộc ta, Nhân dân ta. Đất nước ta mất đi nhà lãnh đạo tài năng; phong trào cộng sản, tiến bộ thế giới mất đi nhà lý luận sắc bén; bạn bè quốc tế mất đi người bạn chân thành, người đồng chí thân thiết; gia đình, dòng tộc, quê hương Đông Hội mất đi người con ưu tú.

Chủ tịch nước nhấn mạnh, trọn cuộc đời đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã bền bỉ cống

hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta bằng một tinh thần, ý chí thép, không lùi bước trước những trở ngại, khó khăn; mang hết tinh thần trách nhiệm, nhiệt huyết cách mạng, làm việc đến hơi thở cuối cùng, tận tâm, tận lực, tận hiến cho Đảng, cho nước, cho dân; khẳng định một nhân cách lớn, sống trọn cuộc đời vì nước, vì Đảng, vì dân.

Chủ tịch nước bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc công lao, cống hiến vô cùng to lớn của đồng chí Nguyễn Phú Trọng đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. "Trong niềm tiếc thương vô hạn, chúng ta thành tâm gửi đến gia quyến đồng chí Nguyễn Phú Trọng lời chia buồn sâu sắc

nhất trước nỗi đau thương mất mát không gì bù đắp được. Xin kính cẩn nghiêng mình vĩnh biệt Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng kính mến - Nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc của chúng ta", Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu.

Sau lời điều văn của Chủ tịch nước Tô Lâm, tất cả đã dành phút mặc niệm tưởng nhớ Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Vô cùng thương tiếc Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đại diện các bộ, ban, ngành, đoàn thể, đồng chí, đồng bào và bạn bè quốc tế đã đi quanh linh cữu lần cuối tiễn biệt đồng chí Nguyễn Phú Trọng, nhà lãnh đạo xuất sắc có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta.

Trong nền nhạc trầm hùng của bài "Hồn tử sĩ", các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã đưa linh cữu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ra linh xa, tiễn đưa đồng chí về nơi an nghỉ cuối cùng. Linh cữu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được phủ Quốc kỳ trang trọng. Linh xa đưa linh cữu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng rời Nhà Tang lễ Quốc gia - số 5 Trần Thánh Tông (Hà Nội) về nơi an táng tại Nghĩa trang Mai Dịch, Hà Nội. Đồng bào người dân Thủ đô đã đứng hai bên tuyến đường đoàn xe tang đi qua để tiễn biệt đồng chí Nguyễn Phú Trọng - Nhà lãnh đạo mẫu mực, trọn đời vì nước vì dân, về nơi an nghỉ cuối cùng.

Đúng 15 giờ, Lễ an táng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng diễn ra tại Nghĩa trang Mai Dịch; với sự tham dự của đông đảo các đồng chí

lãnh đạo và nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước; gia đình Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; cùng một số vị khách quốc tế; đại diện các tổ chức, đoàn thể, tầng lớp Nhân dân. Sau khi linh cữu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yên vị trong huyệt mộ, phu nhân Ngô Thị Mận và con trai Nguyễn Trọng Trường, cùng các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, cùng các đại biểu đã dành phút mặc niệm và đi quanh phần mộ, thấp nén hương tiễn biệt Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại nơi an nghỉ cuối cùng.

Theo nhandan.vn, chinhphu.vn

Nam Tây Nguyên tiễn Tổng Bí thư về với đất mẹ yêu thương



80 bông hồng trắng tượng trưng cho 80 tuổi của Bác được đoàn Lâm Đồng mang đến tận mộ viếng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.



Đoàn lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng do đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy dẫn đầu đến viếng Tổng Bí thư.

Đúng 13 giờ ngày 26/7, Lễ truy điệu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được cử hành trọng thể tại Nhà tang lễ Quốc gia - Số 5, Trần Thánh Tông, TP Hà Nội. Lễ an táng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng diễn ra lúc 15 giờ cùng ngày tại Nghĩa trang Mai Dịch, TP Hà Nội.

Đoàn đại biểu tỉnh Lâm Đồng do đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy làm trưởng đoàn, đã tham dự Lễ truy điệu, Lễ an táng Tổng Bí thư. Đoàn đã mang đến viếng tận mộ Bác bó hoa đặc trưng của Đà Lạt, 80 bông hồng trắng tượng trưng cho tình cảm mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng dành cho Tổng Bí thư.

Tại Hội trường Tỉnh ủy, các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy; lãnh đạo các ban; trưởng, phó phòng, công chức, viên chức, người lao động các ban của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Tỉnh ủy tham dự Lễ truy điệu đồng chí Tổng Bí thư. Các số, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và đảng ủy xã, thị trấn trực thuộc thành ủy, huyện ủy cũng tổ chức tham dự Lễ truy điệu đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại hội trường của cơ quan, đơn vị, địa phương mình rất trang nghiêm.

Dự Lễ truy điệu Tổng Bí thư tại Hội trường Tỉnh ủy Lâm Đồng, chị Kiều Thị Ninh - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy không ngăn được xúc động. Chị chia sẻ: "Trong giây phút dự Lễ truy điệu đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng qua màn hình tại Hội trường Tỉnh ủy Lâm Đồng, tôi cùng các đồng chí, đồng nghiệp ai cũng nghẹn ngào, xúc động và tiếc thương, không cầm được nước mắt trước những hình ảnh, thông tin về Tổng Bí thư được truyền hình trực tiếp từ Hà Nội. Bản thân tôi xin nguyện



Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng Nguyễn Thái Học viếng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.



Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Trần Đình Văn cùng các lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động các ban của Tỉnh ủy thành kính dự Lễ truy điệu đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội trường Tỉnh ủy.

sẽ luôn phấn đấu học tập, rèn luyện theo tấm gương đạo đức, phong cách của đồng chí Tổng Bí thư, người cộng sản kiên trung, nhà lãnh đạo xuất sắc, một nhân cách lớn của dân tộc".

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã về cõi vĩnh hằng, nhưng lời căn dặn đầy chân tình của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng Nguyễn Thái Học trong những ngày cuối đời: "Lâm Đồng là vùng đất có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển. Sự việc vừa qua nhiều tình cũng như vậy chứ

không riêng gì Lâm Đồng! Vào trong đó phải cùng với anh em cố gắng sớm ổn định tình hình để vượt qua khó khăn, thử thách lúc này" như hun đúc thêm nguồn sức mạnh để Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân Lâm Đồng cùng đoàn kết, thống nhất một lòng; phát huy vai trò, trách nhiệm của mình, nỗ lực, quyết tâm đưa tỉnh Lâm Đồng ngày càng phát triển để không phụ lòng tin yêu của Tổng Bí thư.

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Lâm Đồng nghiêng mình kính cẩn tiễn biệt Tổng



Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các ban của Tỉnh ủy Lâm Đồng tham dự Lễ truy điệu đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.



Lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lâm Đồng dự Lễ truy điệu đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.



Tuổi trẻ Lâm Đồng dự Lễ truy điệu đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Tổng Bí thư đã về với thế giới người hiền, đoàn tụ với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp... Nhưng hình ảnh về người đứng đầu của

Đảng giản dị, khiêm nhường và đầy yêu thương thì vẫn còn mãi trong lòng của bao thế hệ Nhân dân Việt Nam, giống như Bác Hồ, Bác Tôn, Bác Giáp...
VIỆT QUỲNH - CHÍNH THÀNH

Mùa bão tố nhớ thầy, nhớ biển

Truyện ngắn:
VŨ THỊ HUYỀN TRANG



Gia đình của thầy Hộ.

Cứ mỗi lần từ Bảo Lộc (Lâm Đồng) về La Gi (Bình Thuận) quê mình, tôi lại nhớ về mùa bão tố, rồi nhớ đến thầy dạy Lê Văn Hộ, người thầy công kiến thức của đời tự nguyện phân phát cho học sinh và thổi hồn vùng duyên hải này đến mức đi nhớ, ở thương. Thầy hy sinh vì bão tố khi làm nhiệm vụ phiên dịch tiếng Hoa cho bộ đội biên phòng La Gi trên biển Đông năm 1994. Năm nay 2024 đúng 30 năm ngày thầy tôi về với biển.



Cửa biển La Gi.

Ký sự: **TRẦN ĐẠI**

Ngày về La Gi đúng thời điểm gió Tây Nam thổi về rất mạnh, chúng tôi ra biển ngồi quán cà phê nhìn gió thổi cát bay. Nhớ 30 năm trước, những cơn gió này đã thổi xác thầy Hộ về với bà con nằm chờ dưới gốc dương xanh. Nơi thầy đã từng dẫn học trò đi dọc biển quê mình để giải thích thế nào là vùng lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế. Ở thị xã bé nhỏ này, những ai theo học cấp 3 từ đầu thập niên 70 đến giữa thập niên 90 của thế kỷ trước đều ngưỡng mộ ông thầy dạy Sử - Lê Văn Hộ. Một ông thầy vui tính, tận tâm với nghề và hết lòng với học trò, tiết dạy của thầy là giờ của những đôi mắt long lanh hầu hấu tìm về cha ông, một thời chân trần mang guom đi mở đất.

Người viết bài này từng là học trò của thầy thời chế độ cũ. Ngày ấy, trong giờ Sử, chúng tôi học được nhiều thứ, vì sử địa là đất đai, biên cương, núi rừng, biển cả, là hồn cốt của một dân tộc có thăng có trầm. Mỗi lần thầy Hộ đứng lớp, gần như không vắng em nào, có khi lớp kê bên trống giờ cũng chen vào ngồi tìm kiếm kiến thức. Lối giảng bài của thầy hấp dẫn, mở rộng bởi theo thầy, học sử để nhớ về hồn nước, nhớ đến tiền nhân. Trong giờ dạy, Thầy vừa nói vừa cầm viên phấn phác thảo ngay vị trí địa lý, sông ngòi, núi non... bất kỳ một quốc gia nào đó trên thế giới một cách sống động. Ngày ấy, chúng tôi tưởng tượng quả đất này nằm trong vòng tay của thầy. Qua mỗi tiết học, chúng tôi biết thêm những câu thơ đầy thi vị, những huyền sử ly kỳ.

Là giáo viên dạy sử nhưng khi trả bài, thầy thường kiểm tra kiến thức để lấy điểm ghi vào sổ. Ví dụ thầy hỏi: "Ai là người đứng ra giải quyết cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 1929-1933. Ai đọc được hai câu thơ lãng mạn của thời kỳ 1932-1942...?". Học trò, ai nói đúng được 10 điểm. Thầy rất hào phóng điểm 10 cho những học sinh có kiến thức rộng.

Thế hệ học trò sau năm 1975 ở La Gi vẫn nhớ hình ảnh ông thầy hàng tuần thông thả trên chiếc xe đạp, gò lưng lên con dốc Đồng Tiến đến trường, nhớ nụ cười hờ hững nhưng giao tiếp chân tình. Vào thời điểm những năm 80, cách giảng bài giàu hình tượng, mang tính gợi ý của thầy thường bị nâng quan điểm "đá bóng lộn sân", đôi khi bị kiểm điểm "lên bờ xuống ruộng".

Anh Phan Chính, một người bạn khá thân với thầy kể, cuộc bầu cử đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 1989 -1994, anh được chọn làm ứng cử viên. Ai cũng nói một ông giáo trọn khó mà trúng cử. Vậy mà kết quả cử tri dồn phiếu cho thầy khá cao rồi trở thành đại biểu HĐND tỉnh Bình Thuận kiêm thư ký đoàn cho đến ngày mất.

Ngày rời quân ngũ, tôi đến thăm thầy, không quà cáp. Gặp tôi, thầy mừng, được dịp tôi trải lòng như người em út: "Thầy ơi! Tuy em là sĩ quan quân đội, nhưng em không thích chọn binh nghiệp làm nghề, em muốn đi học lại nhưng không biết bắt đầu từ đâu!". Thầy trầm ngâm rồi tư vấn: "Đất nước mình sẽ phải đổi mới để hội nhập quốc tế, tiếng Pháp cho mấy giỏi, rất dễ cộng hưởng với ngôn ngữ khác, mày nên thi vào Trung tâm Anh ngữ Đại học Nông lâm ở Thủ Đức học lấy bằng TOEFL (Test of English as Foreign Language) để làm phiên dịch cho công ty nước ngoài". Thầy xé một tờ lịch viết tốc ký giới thiệu cho con gái đang ở TP Hồ Chí Minh để giới thiệu với bác sĩ Tiến sĩ Đỗ Hồng Ngọc, thầy viết: "Mê Linh con! Đây là anh Trần Đại, học trò có uy tín của ba. Con giới thiệu với cậu Ngọc hướng dẫn cho anh ấy vào Trung tâm Nông lâm...". Một năm sau, tôi thi TOEFL được 500 điểm, mở đầu cho một người lính trong thời hội nhập. Công ơn đó bây giờ tôi vẫn nhớ. Ngày thầy mất tại cửa biển sông Dinh, lúc tôi đang ở TP Hồ Chí Minh. Nhận được tin báo của Trần Đình Tường và Khương Thanh Đạm, tôi bàng hoàng, ằng ặng nước mắt không tin và không tin đến tận bây giờ.

Mới đây, tôi về lại Sài Gòn tìm gặp vợ thầy, cô Đỗ Thị Hồng Sương cũng là cô giáo cũ của tôi, dạy môn Vật lý trước năm 1975, cô Sương bây giờ đã trên 70 tuổi. Sau ngày thầy mất, cô theo con về TP Hồ Chí Minh sinh sống và cũng để người ngoài một thời hạnh phúc sớm hôm chồng vợ có nhau. Cô ngâm ngùi kể: "Ngày 23 tháng 10 năm 1994 cũng năm Dậu, lực lượng biên phòng La Gi phát hiện có tàu nước ngoài xâm phạm hải phận Việt Nam đang trú tại Hòn Bà. Ban Chỉ huy đồn biết thầy nói được tiếng Anh, Pháp, Hoa nên nhờ đi phiên dịch. Hôm ấy là ngày gió Tây Nam thổi về rất mạnh. Nhưng tính thầy chắc em biết, mỗi khi có người lạ vào đất nước mình trái phép, thầy giầy "như đĩa phải voi". Với tư cách là một trí thức trong đất nước có chủ quyền, thầy mặc áo đẹp, mang giày da để làm việc với họ. Nhưng đó là ngày thầy em trở về với biển. Vì cơn bão ập vào, gió cấp 9 cấp 10, sóng cao 5m đánh chìm cả ghe...". Cô bật khóc, tiếng khóc của một trí

thức góa phụ cũng là cô giáo của mình khiến nước mắt của tôi trào ra, mặc dầu bây giờ cô trò không ai còn trẻ trung nữa. Cô tiếp tục: "Lúc nghe tin sóng biển đánh chìm ghe, đêm ấy học trò của cả cô và thầy đốt đuốc sáng đêm đi dọc bờ để tìm xác. Cô vẫn nhớ ngày đưa tang mưa dầm, nhưng đoàn người đến tiễn thầy kéo dài cả cây số trong mưa gió bão bùng. Nghe nhiều người La Gi nói rằng: Đây là buổi biệt ly lớn nhất và buồn nhất của thị xã mình".

Năm thầy Hộ mất ở tuổi 49. Người ta thường nói tuổi của vận hạn. Thầy sinh năm đoi Ất Dậu 1945 và chết cũng năm Dậu 1994. Quê thầy ở Đại Năm, vùng ngoại ô Phan Thiết, mồ côi cha, nhà nghèo nhưng thầy đậu tú tài hạng bình ban toán. Năm 1968, vì mê Tương Giáp nên theo khoa Sử, Đại học Sư phạm Sài Gòn, rồi tiếp tục ghi danh Đại học Văn khoa để lấy bằng cử nhân - cao học. Mười tám năm trên bục giảng với bộ môn yêu thích, thầy đã gieo mầm vào bộ não thế hệ trẻ La Gi về bút pháp lạ, về non sông gấm vóc của cha ông mình trong những thời hoa và lửa.

Như trở thành thông lệ, khi thời điểm mùa gió Tây Nam thổi về, những người thân quen và học trò cũ lại nhớ người về với biển, mỗi người có những cái nhớ về thầy từng mỗi giai thoại dễ thương. Hình như con người có số, có lẽ thầy Hộ biết mình về với đất nên chụp một tấm ảnh đẹp và làm bài thơ Hát khúc bình yên, thầy viết: "Chẳng phải hướng dương, chẳng phải lái/ Hoa đồng cỏ nội sóng khoan thai/ Văn năm bảy chữ hơ hồn trẻ/ Sư sách vải chường gọi sức trai/ Có nước có nhà và có vợ/ Cho mình cho bạn cả cho ai/ Để ơi! điệp khúc ngôn trường tận/ Ta ngáy thương tình mây gió bay". Và đoạn cuối, thầy viết: "Nếu một mai ta chết, vợ con và người thân nếu có điều kiện khắc bài thơ trên để treo thờ thay tấm văn hoặc có điều kiện hơn, khắc ở bia mộ càng hay".

Chiều nay, tôi đứng bên ngôi mộ của thầy giữa không gian bàng bạc ở nghĩa trang Tân An (La Gi), tuy là một sĩ quan quân đội đã trải nghiệm một thời súng đạn nhưng đọc lại những câu thơ của thầy đã mòn bởi gió bụi thời gian, nước mắt trào ra. Trong khói hương nghi ngút tỏa lên trước mộ thầy của đứa học trò cũ xa quê, tôi hình tượng vong linh thầy đang chấp chờn theo màu tím chiều hoang biệt. Ngày rời phó biển La Gi khi gió biển từ Trường Sa lòng lộng thổi về rất mạnh, tôi biết ở tiền đồn Tổ quốc giữa biển khơi, ở lòng biển, lòng đất đang vang lên tiếng nói của Bác Hồ: "Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước".

Xưởng sản xuất chậu cảnh ngày càng đông khách nên ông chủ bận rộn suốt, chẳng mấy khi có mặt ở nhà. Khách đến nhà lần nào cũng gặp mình bà. Bà Hoa có khi cũng đang cúi lưng ngoài vườn chăm mấy luống rau sạch, đi tìm xem con gà mái hoa mơ dạo này đẻ hoang ở bụi nào. Có khi bà còn bận hái búp lá chè xanh mang về hầm nước cho ông. Tính ông chỉ thích uống chè tươi hoặc nước hoa vối đun loãng ra là nhất. Khách đến gọi chỉ thấy tiếng mà chưa thấy người nên đi lại ngắm nghía xung quanh. Lần đầu ghé nhà khách bị thu hút bởi những chiếc giầy được trồng đầy hoa được treo ở khắp nơi. Từ giầy Tây, giầy thể thao, giầy lao động đều được chủ nhân trồng vào đó khóm nhài đang nở hoa trắng muốt, khóm cúc nở vàng, khóm hoa mười giờ bông đỏ, bông tím chen nhau đua sắc. Có những chiếc giầy còn mới tinh như chưa hề được sử dụng lần nào. Khách để ý kỹ hơn thì nhận ra đó đều là những chiếc giầy chân trái. Từ ngoài vườn, bà Hoa đi vào, tay xách theo chùm vải cuối mùa mời khách. Sân trước, lũ gà con chim chíp đi tìm mồi...
- Cháu thầy kể cũng lạ. Nhà có xưởng chuyên sản xuất đủ các loại chậu kiểng. Ấy vậy mà nhà bà chỉ thấy trồng hoa vào những chiếc giầy?

Khách thấy bà chủ cười, chỉ tay ra ngõ. Thấp thoáng một bóng người đàn ông hiện ra đi tập tễnh bằng đôi nạng gỗ. Ông chủ đã về, khuôn mặt rám nắng, phúc hậu. Tay ông xách theo bó dài sen tươi, vừa vào nhà đã cúi chào bà rồi quay ra nhìn khách bảo:

- Bà nhà tôi rất thích món này, ăn cho dễ ngủ. Mà cháu đến xem chậu cây hay có việc gì?
- Cháu đến để xem vài mẫu chậu trồng cây, nhập một ít về bán túc tặc.

- Vậy thì phải mời cháu sang bên xưởng tham quan. Chứ ở nhà tôi chỉ bày vài mẫu.

Khách nhìn xuống thấy một bên chân ông chủ bị cắt cụt trên đầu gối, chiếc quần âu được cắt ngắn đi. Chân bên kia, ông đi

THEO DÒNG SỰ KIỆN

Tại Hà Nội, Tổ chức "Trái tim Người lính Việt Nam" phối hợp Câu lạc bộ "Mãi mãi tuổi 20" trao tặng Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam di ảnh được phục dựng màu chân dung 10 nữ liệt sĩ dân quân Lam Hạ và 8 liệt sĩ câu lạc bộ "Mãi mãi tuổi 20"; trao tặng "Tủ sách Đặng Thùy Trâm" và giới thiệu cuốn sách nhật ký thời chiến "Trở về trong giấc mơ".

Những năm 1965-1967, địa bàn phường Lam Hạ, TP Phú Lý, tỉnh Hà Nam là một trong những trọng điểm bị

Những chiếc giày bên trái

một chiếc giày thể thao màu trắng. Khách như chợt hiểu ra, bùi ngùi xúc động. Bà chủ tay tế hạt sen bỏ ra đĩa, miệng tủm tỉm bảo khách:

- Các cháu nhà tôi mỗi lần đi công tác xa về thường rất hay mua giày tặng bố. Mà cháu thấy đây, ông là thương binh, chân chỉ còn một bên nên giày cũng chỉ có thể đi được một chiếc. Chiếc còn lại vứt đi thì tiếc, bà thường lấy để trồng cây vào đó.

Trời bỗng nhiên đổ một cơn mưa bất chợt, như là cái cớ níu khách lại chơi. Tính bà niềm nở, gặp ai cũng thích chuyện trò. Nhìn bức ảnh cưới đã bạc phếch thời gian treo trên tường nhà, khách tò mò hỏi về chuyện tình của ông bà. Rót chén trà vừa mới hâm, bà thủng thảng kể:

- Ủi thì tôi và ông nhà gặp nhau tại Đoàn điều dưỡng 585 đóng tại Thanh Hóa. Khi đó tôi là nữ hộ lý có nhiệm vụ chăm sóc cho các thương binh nặng ra Bắc điều dưỡng. Ông nhà tôi là một trong số đó. Cảm thương và kính trọng người lính đã vì đất nước, nhân dân mà mất đi một phần thân thể nên tôi luôn chăm sóc rất tận tình cho ông ấy. Rồi tình cảm cứ dần dần nảy sinh, cả hai người đều rung động từ lúc nào không hay.

- Ông bị thương năm bao nhiêu ạ?

- Cuối năm 1978, trong chiến dịch truy quét quân Pôn Pốt tại Campuchia. Cả tiểu đội tôi vướng phải mìn khiến nhiều đồng đội đã hy sinh. Tôi may mắn còn sống nhưng bị thương nặng, một bên chân hoại tử. Tình đây, tôi rùng mình ớn lạnh nhìn cơ thể bị cưa mất một chân. Nhưng nỗi đau đớn thể xác không bằng nỗi đau tinh thần khi thấy các đồng đội hy sinh. Nhiều người trong số họ tuổi đời còn quá trẻ, có khi còn chưa biết cầm tay cô gái nào thề hẹn - ông ngậm ngùi tâm sự.

- Vậy năm bao nhiêu thì bà rời quê theo ông vào tận đây làm dâu ạ?

- Năm 1984, đúng mùa nắng lửa...

Kí ức lại ùa về trong tâm trí của bà. Dưới chân là cát nóng, trên mặt là cơn gió Lào bông rất tấp thẳng vào. Khi ấy bà còn trẻ, mái tóc dài đen nhánh. Ông còn là chàng trai vạm vỡ và rắn rỏi, ngay cả khi chỉ còn một bên chân.



Bố mẹ bà vì thương con gái mà không đồng ý mối lương duyên của hai người. Họ không đành lòng để bà lấy chồng xa quê. Cũng chẳng ai tin rằng bà có thể sống hạnh phúc với người chồng là thương binh nặng. Thế nên đám cưới của ông bà chỉ có ẩm trà nhạt, ít bánh kẹo, cau trầu vui cùng đơn vị. Thảm thoát cũng đã mấy mươi năm. Trên mảnh đất nắng gió, gian khổ ngày nào, một xưởng sản xuất chậu cảnh được gây dựng lên, từng đưa con lần lượt ra đời, hoa đã nở và cây cho trái ngọt.

Bà quay sang nhìn ông bằng đôi mắt triu mến, thủ thỉ ôn lại chuyện xưa:

- Ngày mới rời Vĩnh Linh vào Đông Hà lập nghiệp, hai vợ chồng mình chẳng có gì ngoài hai bàn tay

trắng. Loay hoay tìm kế sinh nhai mãi, cả gia đình chỉ trông chờ vào nguồn trợ cấp của ông. Đúng là khó khăn trăm bề ông nhỉ?

Quay sang phía khách, bà kể, cũng may ngày đó tình cờ chính sách tạo việc làm cho vợ thương binh mà mình được nhận vào làm việc trong trại thương binh của tỉnh. Thấy mọi người xung quanh chơi cây cảnh, ông liền nảy ra ý tưởng làm chậu cây để bán. Bao nhiêu năm đã trôi qua nhưng bà chẳng thể nào quên được hình ảnh ông cặm cụi làm việc. Đi lại vốn vất vả, khó khăn nhưng vẫn không cản được ý chí, nghị lực vươn lên của một người thương binh từng đi qua bom rơi đạn lạc. Trời cho ông đôi bàn tay

khéo léo lại thêm được bà con trong vùng yêu quý, chẳng mấy chốc công việc đúc chậu cảnh trở thành một nghề mang lại thu nhập chính cho cả gia đình. Từ những chiếc chậu đầu tiên đơn giản, thô mộc, ông đã học hỏi, sáng tạo thêm nhiều khuôn mẫu, kiểu dáng khác nhau. Khách gần giới thiệu khách xa. Khách lẻ rồi khách si. Một mình làm không xuể, ông thuê thêm vài nhân công. Cứ túc tắc quen khách, khi lượng tiêu thụ lớn hơn, ông bắt đầu mở xưởng. Khó khăn chồng chất khó khăn. Những lúc cực nhọc nhất, ông luôn có bà là điểm tựa.

- Cháu nghe nói ông bà sinh được hai người con, đều học hành giỏi giang. Giờ làm ngoài Hà Nội lương cao lắm đúng không ạ?

- Vợ chồng tôi cưới nhau được ba năm vẫn không có con. Hai vợ chồng an ủi nhau nếu số phận đã vậy thôi thì cứ nắm tay nhau sống hạnh phúc đến cuối đời. Ai ngờ hai đứa con đủ nếp đủ tẻ ra đời. Nhờ đôi bàn tay của ông ấy mà các con được ăn học trường thành. Hai em giờ công việc ổn định, đều xây dựng gia đình cả rồi. Lương thì... sống tốt là được rồi cháu ơi.

Ngoài trời mưa càng nặng hạt hơn. Thấy khách có vẻ sốt ruột, bà chủ dẫn khách đi tham quan quanh nhà. Nhìn đâu, khách cũng thấy sự ngăn nắp, gọn gàng, cây cối tươi xanh. Bà kể, từng chiếc ghế gỗ ngồi rửa bát, gội đầu đến hàng rào dây hoa được cắt xén gọn gàng đều là từ bàn tay ông cả. Khách nhận ra tình yêu thương, chiều chuộng của ông dành cho bà từ những điều nhỏ bé trong nhà. Bà khen "ông nấu ăn giỏi lắm". Tuy bận bịu với xưởng đúc chậu nhưng thỉnh thoảng ông vẫn vào bếp phụ bà. Nhất là trong những ngày bà đau ốm phải nằm một chỗ. Khi thì chóng nạng, khi thì thoăn thoắt đi chuyển bằng ghế gỗ, ông nấu cho bà những món ngon. Giặt giũ, phơi phóng, quét dọn nhà cửa, chẳng việc gì ông nề hà. Lấy ông, bà chưa bao giờ thấy thiệt thòi. Trái lại, bà còn thấy cuộc đời mình may mắn hơn biết bao người khác. Ban ngày ông đồn đảo lo chuyện lớn nhỏ ở ngoài. Chiều về nhỏ to cùng bà chuyện con cái, tuổi già, vườn cây, ao cá. Ông khiến những người thân của bà ở quê nhà

dần đã được yên lòng.

Mấy năm gần đây, xưởng sản xuất chậu cây được mở rộng, ông cũng bận bịu hơn. Vừa dạy nghề, cầm tay chỉ việc cho công nhân vừa phải lo đầu ra cho sản phẩm. Thật ra, đến tuổi này, ông cũng thêm được nghỉ ngơi. Cũng đắn đo suy nghĩ mãi ông mới quyết định mở rộng xưởng để bà con nông dân trong xã có công ăn việc làm, tăng thêm thu nhập. Để nhiều người trẻ không phải lặn lội tìm việc trong những khu công nghiệp xa xôi. Nhiều người lao động đã có tuổi cũng không phải đi theo công trình làm phụ hồ như trước. Bà đã nhiều lần khuyên ông đừng tham công tiếc việc. Nhưng trong thâm tâm bà biết chỉ khi được làm người có ích cho xã hội ông mới thấy vui.

Thấm thoát gần bốn mươi năm, trải qua bao biến cố thăng trầm, hai ông bà vẫn nắm lấy tay nhau để nuôi dưỡng tình yêu thủy chung, son sắt. Trong suốt buổi trò chuyện, khách thấy ông luôn nhìn bà bằng ánh mắt triu mến. Còn bà lúc nào cũng cầm lấy đôi bàn tay rắn rỏi của ông. Những người sinh ra sau cuộc chiến như khách có lẽ không thể nào hiểu hết được thứ tình yêu có cả tình đồng chí. Bà nhìn bức ảnh cưới chợt thờ dài. Nhiều năm nay, hai ông bà đã dành thời gian cùng nhau đi rất nhiều vùng đất khác nhau, gặp gỡ biết bao người. Nhưng có một nơi ông bà muốn đến để gặp lại những người đồng đội năm xưa tại Đoàn điều dưỡng 585, thì không thể nữa rồi. Bởi đơn vị đã giải thể, đồng đội cũ mỗi người mỗi phương trời, cũng chẳng biết ai còn, ai mất...

Ngoài trời, cơn mưa rào mùa hạ đã ngớt. Cây cối được mưa tưới tắm càng thêm thắm biếc tươi xanh. Ông chủ nhấp một ngụm trà, mời khách mau sang xưởng xem hàng kéo tới muộ. Lúc đi qua sân nhà, khách một lần nữa nán lại ngắm những chiếc giày biết nở hoa. Hết như cuộc đời gian khổ mà tươi đẹp của người thương binh già ấy. Lúc hai người đi khuất khỏi ngõ, bà chủ vẫn đứng trong hiên nhà nhìn theo. Sau cơn mưa, phía hoàng hôn ẩn trong mây một cầu vồng dần dần xuất hiện...

Trao tặng di ảnh màu 10 nữ dân quân Lam Hạ cho Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam

không quân Mỹ đánh phá ác liệt ở miền Bắc, vì có tuyến đường sắt và đường bộ tiếp tế cho chiến trường miền Nam, với mục tiêu chính là hai cây cầu bắc qua sông Châu và cống 7 cửa đập Lạc Tràng. Tham gia chiến đấu bảo vệ địa bàn này, Tiểu đội nữ dân quân Lam Hạ, tuổi đời từ 17 đến 20, được trang bị pháo phòng không tầm thấp 37 ly và 57 ly. Trong những trận chiến đấu ác liệt với máy bay Mỹ, lần lượt 10 nữ dân quân đã anh dũng hy sinh. Đặc biệt, trong trận chiến ngày 1/10/1966, tại trận địa pháo cao xạ cách cầu Phú Lý khoảng 300 m, 6 nữ pháo thủ dân quân, trong đó có hai chị em ruột là Nguyễn Thị Thu (19 tuổi) và

Nguyễn Thị Thi (16 tuổi) đã hy sinh anh dũng.

Để tưởng nhớ, tri ân sự hy sinh của 10 nữ liệt sĩ Lam Hạ, từ năm 2016, Quý "Mãi mãi tuổi 20" có nhiều đề xuất vinh danh các liệt sĩ tiểu đội nữ dân quân Lam Hạ. Nhân kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024), nhóm họa sĩ trẻ của tổ chức "Trái tim người lính" đã tiến hành phục dựng màu di ảnh chân dung "Mười cô gái Lam Hạ" và một số liệt sĩ khác trao tặng cho Bảo tàng để giới thiệu đến công chúng trong và ngoài nước.

Tại buổi lễ, Ban Tổ chức giới thiệu cuốn sách "Trở về trong giấc



Ban tổ chức trao tặng di ảnh màu 10 nữ Anh hùng liệt sĩ dân quân Lam Hạ cho Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam.

mơ" gồm những trang nhật ký của liệt sĩ Trần Minh Tiến viết trong khoảng thời gian từ tháng 11/1966

đến tháng 3/1968, ghi lại những tháng ngày tập luyện gian nan, vất vả, để chuẩn bị cho cuộc hành

quân vượt Trường Sơn vào miền Nam chiến đấu và những bức thư của liệt sĩ gửi cho người yêu.

Ban Tổ chức cũng trao tặng "Tủ sách Đặng Thùy Trâm" trị giá 100 triệu đồng cho Trường THCS Lương Văn Năm (huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang). Đây là Tủ sách Đặng Thùy Trâm thứ 14 trên toàn quốc do Tổ chức "Trái tim người lính" phối hợp Câu lạc bộ "Mãi mãi tuổi 20", Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, Tạp chí Môi trường và Đô thị Việt Nam, Hội đồng họ Đặng Việt Nam trao tặng.

TS tổng hợp
(Báo Nhân dân, VietnamPlus)

THƠ CHỌN- LỜI BÌNH



Đông đội tưởng niệm liệt sĩ. Nguồn: VOV.vn

Trong chiều nghĩa trang

Mẹ ơi mẹ về đi, chiều phủ kín hết rồi
Sông giữa mặt lên trời thờ từng hơi trắng
Ai gọi ò bợ phờ bển vắng
Mẹ về đi, gió lạnh, cỏ đầy sương

Mẹ run run thấp những nén hương
Cắm trước từng bia mộ
Kìa khói lên, khói lên lặng lẽ
Những con đường cát trắng của làng quê

Hồn những chàng trai giờ ở đâu xa
Nhìn thấy khói mà về với mẹ
Chim khách góc vườn mùi mấy năm nói dối
Cau mùi mấy năm trời vô ý trở buồng đời

Các anh về với mẹ một đêm thôi
Cho đèn khuya đỡ giật mình phụt tắt
Cho nồi com thêm một lần đầy đặn
Cho dưa trong nhà một bữa được so thêm

Các anh về không hoá được thành người
Thì xin hoá ngọn lửa cười trong bếp
Hoá chủ cá con dưới ao nhà đợi mẹ
Hoá thạch sùng thưa lời mẹ trong mơ

Chiều phủ kín hết rồi, gió lạnh đổ từng cơn
Trăm mắt hương trăm mắt người hoe đỏ
Trong hoàng hôn hàng trăm bia mộ
Cùng dâng hương lặng lẽ đến bên người.

NGUYỄN QUANG THIỀU

LỜI BÌNH:

Bài thơ viết về người mẹ đến thắp hương trong nghĩa trang liệt sĩ là một cung trầm sâu lắng và da diết với bao gọi mở kí ức, bao tâm tưởng, bao hoài vọng, bao tâm tình thương mến. Nhà thơ đã chọn thời điểm nhiều tâm trạng đó là buổi chiều, tuổi mẹ về chiều. Và chiều thường gọi nhiều kí ức: “Mẹ ơi mẹ về đi, chiều phủ kín hết rồi/ Sông giữa mặt lên trời thờ từng hơi trắng”. Không gian chiều được giãn ra, mở ra với một mệnh mông: “Ai gọi ò bợ phờ bển vắng/ Mẹ về đi, gió lạnh, cỏ đầy sương”. Tác giả chọn dòng sông biệt ly ngăn cách, một day dứt, một thiếu vắng, một lỡ bồi đắp đến với: “Những con đường cát trắng của làng quê”. Ở đây, ta chú ý sắc màu “trắng” được nhà thơ nhắc đến hai lần “hơi thơ trắng” của sông và “cát trắng” của đường. Một động, một tĩnh gợi cho ta liên tưởng đến mái tóc bạc trắng của mẹ và những năm mộ trắng trong nghĩa trang, cái màu trắng ám ảnh đến những đêm trắng mẹ thức. Nhịp điệu thơ bỗng ngập ngừng thảng thốt: “Kìa khói lên, khói lên lặng lẽ”. Khói hương trắng như một sự kết nối tâm cảm giữa mẹ của những đứa con đã hy sinh.

Bài thơ chuyển điệu bằng những câu hỏi: “Hồn những chàng trai giờ ở đâu xa/ Nhìn thấy khói mà về với mẹ”. Nhà thơ Nguyễn Quang Thiều khá tinh tế với những phát hiện mà chỉ có ở làng quê nông thôn mới ám ảnh thấm thía nguồn cội: “Chim khách góc vườn mùi mấy năm nói dối/ Cau mùi mấy năm trời vô ý trở buồng đời”. Có thể nói, óng kính tâm hồn, tâm cảm của thi sĩ đã chọn những góc độ cho ta đọc trong đó có cả phong vị hồn cốt ca dao, những đúc kết tâm tình dân gian của những so sánh liên tưởng làm cho trái tim mình rung lên

thôn thức nhói nhói. Và nhà thơ đã đẩy tầm số rung cảm ấy không chỉ ở thiên nhiên cây cỏ, chim chóc trong vườn mà ám ảnh cả vào phận đèn, phận người: “Các anh về với mẹ một đêm thôi/ Cho đèn khuya đỡ giật mình phụt tắt/ Cho nồi com thêm một lần đầy đặn/ Cho dưa trong nhà một bữa được so thêm”. Những cảnh huống tâm trạng, những thiếu hụt đáp bồi, những éo le trang trải cứ đan xen nhau với khát khao ước vọng “cho” thật giản dị mà chan chứa thấm đẫm tình người. Đó là mong mỏi đèn khuya đỡ “giật mình” với áp ưu chia sẻ, dưa được “so thêm” cho “đầy đặn” nồi com.

Có thể nói nhà thơ Nguyễn Quang Thiều đã hóa thân vào nguồn cội một đời sống nông thôn đầy tâm tưởng của đứa con người làng Chùa - một vùng nông thôn Bắc Bộ. Có vậy ông mới thấm đẫm, đồng cảm với những chi tiết hình ảnh thật sống động, thật lay thức, thật xúc động khi tâm tình với các linh hồn liệt sĩ về với mẹ: “Các anh về không hoá được thành người/ Thì xin hoá ngọn lửa cười trong bếp/ Hoá chủ cá con dưới ao nhà đợi mẹ/ Hoá thạch sùng thưa lời mẹ trong mơ”. Tiếng kêu thạch sùng báo thời tiết, tiếng cá búng dưới ao nhà và tiếng ngọn lửa cười trong bếp, tất cả những âm thanh đó đã ngân vang một hợp âm thương nhớ, một rung động cõi lòng, một âm vọng thiết tha đã qua lan xa...

Khó thơ khép lại bằng một ân tình của: “Trăm mắt hương trăm mắt người hoe đỏ” trong hoàng hôn trước khi nhòa vào bóng đêm, đó cũng chính là một “hoa dâng cõi âm” về bên mẹ, an ủi mẹ và thành kính biết ơn mẹ: “Cùng dâng hương lặng lẽ đến bên người” - Người đã sinh ra những đứa con hy sinh cho Tổ quốc, cho hòa bình, thống nhất đất nước.

NGUYỄN NGỌC PHÚ

TẢN VĂN

THÀNH NAM

Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 - một ngày lễ không chỉ để tưởng nhớ và tri ân những người con anh dũng đã hy sinh vì Tổ quốc, mà còn là dịp để chúng ta ngẫm về nỗi đau, mất mát của những gia đình thương binh, liệt sĩ. Trong không khí trang nghiêm của ngày lễ thiêng liêng này, một lần nữa ta lại nghĩ về người mẹ: “Ba lần tiễn con đi, hai lần khóc thầm lặng lẽ. Các anh không về, mình mẹ lặng im...”. Hôm nay, giai điệu ấy một lần nữa khiến lòng người nghẹn ngào, xót xa.

Ngày ấy, khi đất nước cần, người mẹ đã tiễn những đứa con thân yêu ra đi với niềm tin vững chắc và hy vọng một ngày trở về trong vinh quang. Nhưng cuộc chiến không bao giờ dễ dàng và không phải ai cũng có thể trở về. Những lần tiễn con, giọt nước mắt thầm lặng của người mẹ dường như đọng đầy cả biên trời. Sự hi sinh của các anh - người con ưu tú để bảo vệ từng tấc đất quê hương đã mãi mãi in dấu trong lòng đất mẹ Việt Nam. Trong ký ức của người mẹ, lần tiễn con đi luôn hiện lên với hình ảnh khó phai. Ba lần tiễn con là ba lần trái tim người mẹ rung lên từng nhịp. Nhưng chiến tranh ác liệt, các anh đã không về... Cả đời người mẹ là một hành trình của chờ đợi và nhớ mong. Ba lần tiễn con, hai lần khóc thầm, người mẹ lặng lẽ sống với nỗi đau mất mát. Các anh không về, để lại những nỗi niềm không nguôi trong lòng người mẹ, trong lòng người ở lại.

Nỗi đau như vết thương không bao giờ lành, nhưng trong sự im lặng ấy, người mẹ luôn giữ một niềm tự hào sâu sắc. Bởi vì sự hi sinh của các anh đã góp phần mang lại

Thấm nhuần truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc, cứ vào những ngày tháng Bảy nghĩa tình hàng năm, những hoạt động thiết thực, ý nghĩa luôn được các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị trong tỉnh tổ chức, với tấm lòng biết ơn sâu sắc lớp lớp cha anh đã hy sinh xương máu vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

NHẬT MINH

Chúng tôi ghé thăm Mẹ Việt Nam Anh hùng (VNAH) Thái Thị Tương, cũng là Mẹ VNAH duy nhất hiện còn sống của huyện Đức Trọng, nay đã 94 tuổi, vào một buổi chiều mưa tháng Bảy. Mặc dù tuổi cao, nhưng mẹ vẫn còn rất minh mẫn. Mẹ bảo, mấy hôm nay có rất nhiều đoàn đến thăm, mẹ thấy vui và ấm lòng. Cô Trần Thị Ánh - con dâu của Mẹ Thái Thị Tương, cho biết: “Tôi ở với mẹ từ ngày về làm dâu, đến nay đã 38 năm. Không riêng ngày 27/7, mà năm nào, vào các dịp lễ, tết và cả những ngày bình thường, mẹ và gia đình tôi cũng nhận được sự quan tâm chu đáo của thôn, xã, các cấp chính quyền. Đây thật sự là nguồn động viên to lớn của mẹ và của cả gia đình”.

Theo ông Võ Khắc Chương - Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đức Trọng, trên địa bàn huyện hiện có hơn 900 người có công (NCC) đang hưởng trợ cấp trực tiếp. Trong tháng Bảy này, từ huyện đến các xã, thị trấn đều đã và đang tổ chức nhiều hoạt động hưởng đến ngày 27/7, như:

Ngày không quên

hòa bình, tự do cho đất nước. Những người con đã "nằm xuống", nhưng sự hi sinh của họ sẽ mãi mãi được ghi nhớ, như lời ca đầy tình nghĩa kia.

Những ngày này, tại các nghĩa trang liệt sĩ, dù lớn hay nhỏ, đều tập nập đoàn người đến thăm viếng, thấp nhen nhang tri ân các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc. Mỗi bước chân nhẹ nhàng đi giữa hàng ngàn ngôi mộ, lòng người như cảm nhận được nỗi đau của người mẹ đã tiễn con ra đi mà không bao giờ trở lại. Nén nhang được thấp lên, tỏa ra hương thơm, là biểu tượng của lòng biết ơn sâu sắc, là sự tưởng nhớ không bao giờ phai nhạt. Ngọn lửa nhỏ nhoi ấy như những ánh sáng dẫn đường, soi rọi vào quá khứ, nhắc nhở chúng ta về sự hy sinh to lớn mà các anh hùng liệt sĩ đã dành cho Tổ quốc. Hình ảnh người mẹ tóc bạc vì nỗi thương con, họ lặng lẽ sống với nỗi đau mất mát, sẽ mãi mãi là biểu tượng của lòng yêu nước, của sự hy sinh cao cả.

Ngày Thương binh - Liệt sĩ, chúng ta cúi đầu tưởng nhớ những người con anh dũng của Tổ quốc. Chúng ta biết ơn người mẹ đã tiễn con đi với tất cả tình yêu thương và niềm tin. Trong lòng mỗi người Việt Nam, hình ảnh người mẹ ấy và những người con đã hi sinh sẽ luôn sống mãi, như một biểu tượng của lòng yêu nước, của sự hi sinh cao cả. Giai điệu "Ba lần tiễn con đi, hai lần khóc thầm lặng lẽ. Các anh không về, mình mẹ lặng im..." sẽ luôn là lời nhắc nhở chúng ta về trách nhiệm, về tình yêu quê hương và về lòng biết ơn vô hạn đối với người đã "nằm xuống".

Ngày Thương binh - Liệt sĩ là dịp để chúng ta nhìn lại lịch sử, để nhớ về những mất mát và hi sinh, để tri ân và tôn vinh các



anh hùng đã ngã xuống. Đây cũng là dịp để chúng ta thắt chặt hơn tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước và trách nhiệm xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Trong những ngày tháng Bảy này, mỗi nén nhang, mỗi bó hoa dâng lên các liệt sĩ đều là biểu tượng của lòng biết ơn, của sự tri ân vô hạn đối với người đã hiến dâng cả cuộc đời mình cho Tổ quốc.

Tháng Bảy, khi cả nước cùng nhau hướng về Ngày Thương binh, liệt sĩ, chúng ta

không chỉ nhớ về những anh hùng đã ngã xuống mà còn tri ân giá trị tinh thần, tình cảm cao đẹp mà họ đã để lại. Con mưa thêm trầm lắng, nhưng cũng làm nặng thêm ân tình, làm cho ký ức trở nên quý giá, rõ ràng và sâu sắc hơn. Chính điều ấy, sẽ mãi mãi là nguồn động lực để chúng ta tiếp tục bước đi trên con đường phía trước với lòng biết ơn và niềm tin vào tương lai tươi sáng.

NGUYỄN XUÂN NGỌC

Với chị và anh

(Kính tặng hương hồn các liệt sĩ
Ngã Ba Đồng Lộc và anh trai)

Chị nằm lại nơi đây

Sườn đồi Trọ Voi nghiêng nắng

Nghiêng nghiêng mái đầu

Hong tóc tuổi đôi mươi...

Sáng xuân này chị có đợi anh tôi

Năm tháng ấy anh hẹn ngày trở lại

Chiến trường xa... Xa mãi

Anh tôi thăm thăm đường về!

Để bây giờ bỏ kết ngữ mê

Hoa cúc rụng trắng trên mồ chị

Anh tôi là liệt sĩ

Chị hóa thân thành nữ Anh hùng!

Tôi ngẩng đầu trong bom Mỹ gào rung

Xin lặng cúi trước hàng bia mộ chị!



Tháng Bảy tri ân



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Võ Ngọc Hiệp thăm, tặng quà gia đình người có công trên địa bàn huyện Đức Trọng.

Tổ chức gặp mặt, tặng quà cho NCC. Riêng huyện tổ chức 5 đoàn do các đồng chí lãnh đạo huyện làm trưởng đoàn thăm, tặng quà các gia đình chính sách tiêu biểu. Cùng với các hoạt động trên, huyện Đức Trọng cũng rất quan tâm đến việc xây mới, hỗ trợ nhà ở cho NCC. Trong năm 2023, huyện đã tổ chức xây mới 1 căn và sửa chữa 4 căn nhà cho NCC, với tổng kinh phí là 155 triệu đồng. Từ đầu năm đến nay, huyện đã miễn giảm tiền sử dụng đất cho 1 hộ NCC và cũng đang đề xuất sửa chữa 2 căn tại Tà Hine và Ninh Loan. "Các hoạt động trên không chỉ được tổ chức trong tháng Bảy, mà huyện luôn quan tâm đến các chế độ, chính sách đối với NCC.

Có rất nhiều đơn vị làm tốt công tác này, điển hình như xã Hiệp Thạnh, ngoài các hoạt động chăm lo cho NCC, khoảng 6 năm nay, vào những ngày giỗ của các liệt sĩ trên địa bàn, xã đều cử đoàn đến dâng hương tưởng nhớ. Hiện, xã Liên Hiệp cũng đang triển khai thực hiện", ông Võ Khắc Chương cho biết thêm.

Thành phố Đà Lạt hiện có 2.344 NCC, trong đó có 1.378 NCC đang hưởng chế độ trực tiếp. Bà Nguyễn Thị Hằng - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội TP Đà Lạt, cho biết, nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực hướng về ngày Thương binh - Liệt sĩ đã và đang được tổ chức trên địa bàn. Theo đó, thành phố đang tổ chức 7

đoàn đi thăm, tặng quà 70 gia đình NCC tiêu biểu; tổ chức viếng nghĩa trang liệt sĩ; thấp nhen tri ân; dâng hương tại Đài tưởng niệm Cam Ly... "Không riêng dịp 27/7, mà trong năm, các hoạt động chăm lo đời sống NCC trên địa bàn luôn được thành phố quan tâm bằng những việc làm thiết thực, như: Hỗ trợ khó khăn đột xuất; thực hiện xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa thành phố; tiếp tục rà soát gia đình NCC gặp khó khăn về nhà ở để xem xét, hỗ trợ bằng các hình thức khác nhau...", bà Nguyễn Thị Hằng cho biết

Tháng Bảy năm nay, cùng với cả nước, các địa phương trong tỉnh đã tổ chức nhiều đoàn đến thăm, tặng quà các Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình chính sách, người có công... Riêng tỉnh đã tổ chức 8 đoàn do các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh làm trưởng đoàn đến thăm hỏi, động viên NCC tiêu biểu trên địa bàn. Cùng với đó, nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa khác cũng đã và đang được các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị tổ chức như: Vận động xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi, tặng quà, xây dựng nhà tình nghĩa; phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ; tổ chức viếng nghĩa trang liệt sĩ, thấp nhen tri ân; thực hiện tốt việc quản lý đối tượng, chi trả đầy đủ chế độ ưu đãi với NCC với cách mạng và thân nhân. Mặt khác, tiếp tục rà soát, giải quyết những trường hợp chưa được hưởng hoặc hưởng chưa đầy đủ chế độ ưu đãi, đảm bảo tất cả NCC với cách mạng được thụ hưởng các chế độ ưu đãi; thực hiện tốt việc điều dưỡng cho người có công theo quy định...

Đã từ lâu, "Đền ơn đáp nghĩa" đã trở thành truyền thống văn hóa, nét đẹp trong đời sống tinh thần của người Việt Nam. Nét đẹp đó càng được tô đậm vào mùa tri ân tháng Bảy, khi cả nước kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7). Bởi, đây chính là thời điểm mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta tập trung thực hiện chính sách Đền ơn đáp nghĩa đối với những người đã hy sinh xương máu vì nền độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

Và, không riêng ngày 27/7, nhiều năm qua, công tác "Đền ơn đáp nghĩa" đã được cả hệ thống chính trị cùng các tầng lớp Nhân dân tổ chức thường xuyên trong năm, với những hoạt động thiết thực như: Tìm kiếm, quy tập, an táng hài cốt liệt sĩ; xây dựng, tu sửa, tôn tạo công trình ghi công anh hùng liệt sĩ; quan tâm giải quyết chế độ chính sách cho người có công; hỗ trợ sửa chữa, xây mới nhà ở cho gia đình chính sách, người có công thoát nghèo bền vững... Tất cả các hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa" đều hướng tới mục tiêu là làm thế nào để anh linh các anh hùng liệt sĩ được an lạc, siêu thoát; đời sống của gia đình chính sách, người có công phải bằng hoặc cao hơn mức trung bình của dân cư nơi cư trú. Đồng thời, cũng qua những hoạt động này, đã góp phần khơi dậy niềm tự hào dân tộc, hun đúc tình yêu đất nước, giáo dục và phát huy truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ để nỗ lực xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Cơ hội phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng

LÊ HOA

Một trong những điểm mới của Nghị định là việc sửa đổi, bổ sung Điều 14 về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng. Theo đó, chủ rừng tổ chức lập đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phù hợp với phương án quản lý rừng bền vững được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời, nêu rõ vị trí, địa điểm, quy mô, vật liệu, chiều cao, mật độ, tỷ lệ dự kiến và thời gian tồn tại của công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tùy thuộc vào hiện trạng rừng từng khu vực, bảo đảm chức năng của khu rừng.

Ngoài các giải pháp bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường; phòng cháy, chữa cháy như yêu cầu trước đây, chủ rừng phải chỉ rõ giải pháp về vốn, nguồn lực đầu tư, phương thức tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và giá cho thuê môi trường rừng. Bên cạnh đó, kinh phí lập đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được cân đối trong kế hoạch tài chính hằng năm, từ nguồn thu dịch vụ môi trường rừng của chủ rừng hoặc từ nguồn tài chính hợp pháp khác...

Theo Khoản 6, điều 14 Nghị định số 91, chủ rừng được phép cho tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng đặc dụng thông qua hợp đồng cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí. Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng cần nêu thông tin chung

Nghị định số 91/2024/NĐ-CP, ngày 18/7, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. Theo đó, Điều 14, Điều 15, Điều 23, Điều 24 và một số điều khác của Nghị định số 91/2024/NĐ-CP, tạo điều kiện "mở" về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng...



Bàu Sấu - vùng đất ngập nước trong Vườn Quốc gia Cát Tiên được công nhận vào danh sách Ramsar có vai trò quan trọng trong công tác bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam.

về chủ rừng; vị trí, diện tích, địa điểm cho thuê môi trường rừng và phương thức dự kiến tổ chức dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; tóm tắt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; hồ sơ kỹ thuật và thời gian, địa chỉ nộp hồ sơ.

Tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thì không phải thực hiện chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng. Thời gian thuê

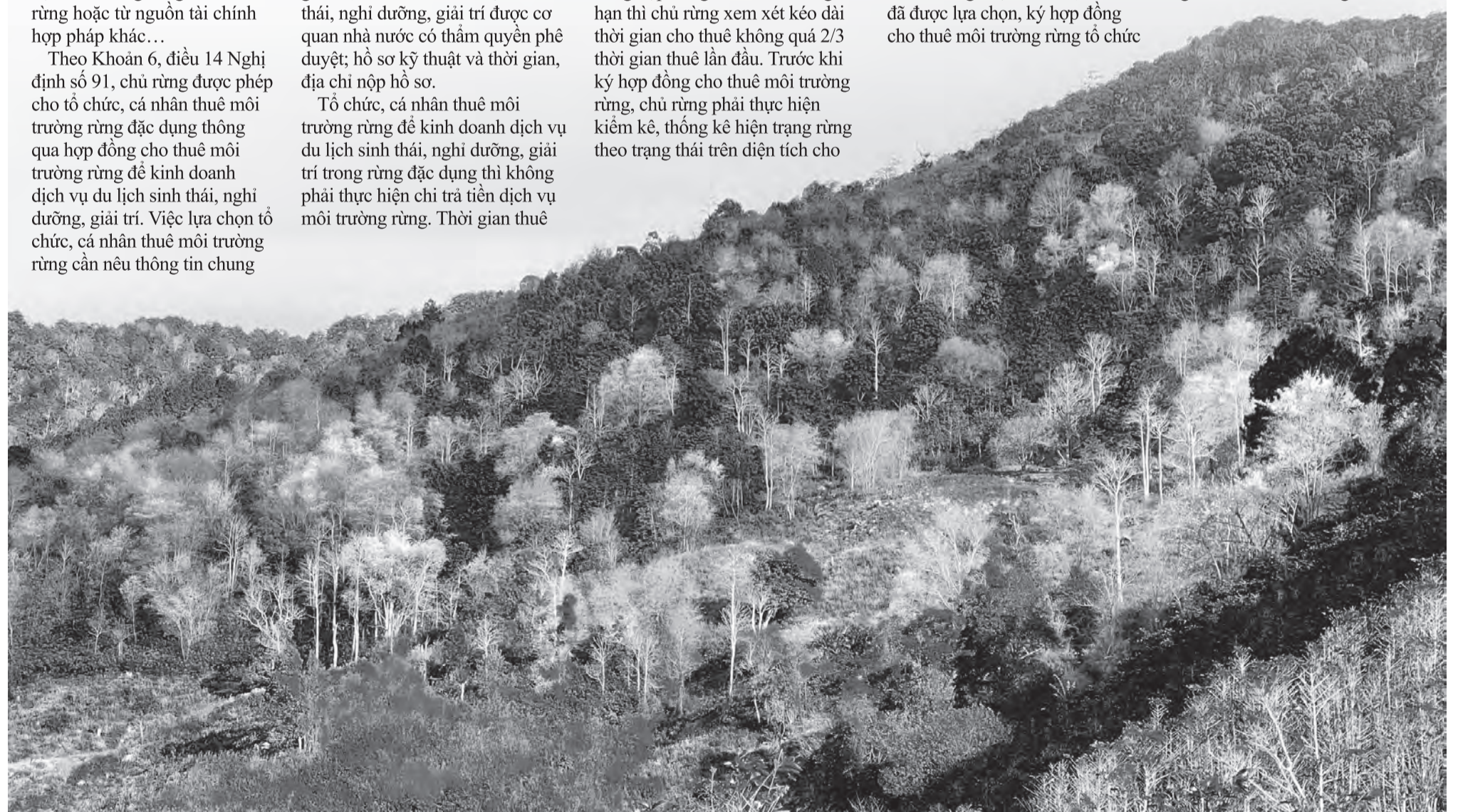
môi trường rừng không quá 30 năm, định kỳ 5 năm đánh giá việc thực hiện hợp đồng, hết thời gian cho thuê, nếu bên thuê thực hiện đúng hợp đồng và có nhu cầu gia hạn thì chủ rừng xem xét kéo dài thời gian cho thuê không quá 2/3 thời gian thuê lần đầu. Trước khi ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng, chủ rừng phải thực hiện kiểm kê, thống kê hiện trạng rừng theo trạng thái trên diện tích cho

thuê môi trường rừng để làm căn cứ bàn giao mốc giới, hiện trạng và quản lý, giám sát, đánh giá việc thực hiện hợp đồng...

Chủ rừng hoặc tổ chức, cá nhân đã được lựa chọn, ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng tổ chức

lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí bảo đảm phù hợp quy hoạch lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; phương án quản lý rừng bền vững và đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 15 về Quản lý xây dựng công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, yêu cầu: Công trình xây dựng phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng phải tuân thủ: Không ảnh hưởng tiêu cực đến mục tiêu bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, không chặt phá rừng; các công trình xây dựng phải dựa vào thiên nhiên, hài hòa với cảnh quan thiên nhiên, khuyến khích sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường; không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước về rừng, tài nguyên thiên nhiên trên mặt đất và dưới lòng đất; không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử - văn hóa; chủ dự án chịu trách nhiệm bảo vệ, bảo tồn, phát triển tài nguyên rừng trên diện tích tổ chức hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của chủ rừng...



Rừng mai anh đào cổ thụ trong Khu dự trữ sinh quyển thế giới Lang Biang.

CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ CÔNG TY BONNIE FARM: Mái ấm một doanh nghiệp

Một doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với gần 30 năm hoạt động và cũng chừng ấy năm, nơi đây là mái ấm của người lao động với một công đoàn cơ sở (CĐCS) đầy đoàn kết, thân tình. Ấy là CĐCS Công ty TNHH Bonnie Farm, đóng chân trên địa bàn thôn Phát Chi, xã Tràm Hành, TP Đà Lạt.

DIỆP QUỲNH

Chi Nguyễn Thị Ngọc Hà, một trong những thành viên có 23 năm gắn bó với Bonnie Farm kể lại, những ngày đầu rời quê vào làm việc tại công ty, chị là một trong những công nhân ở tập thể của cơ quan. Chị bảo, hồi đầu tiên, công ty toàn người trẻ, từ các vùng quê khác nhau tới Bonnie Farm làm việc. Nhà xa, thuê nhà khó, may mắn công ty có khu nhà tập thể 10 phòng khang trang, sạch sẽ, miễn mọi chi phí để anh chị em ở lại, sinh hoạt và làm việc. Bản thân chị cũng như các anh chị em khác, sau quá trình làm việc lâu dài tại Bonnie Farm, đã lập gia đình, mua đất xây nhà, có mái ấm riêng. Nhưng, chị vẫn không quên những ngày sống



Sản xuất hoa Arum trong nhà kính tại Bonnie Farm.

tại tập thể của doanh nghiệp. Chị Ngọc Hà nhớ lại: “Làm ở Bonnie Farm tốt lắm, công việc gắn bó với các loại hoa, môi trường làm việc rất thân thiết. Công ty sắm cho nhân viên đủ, từ trang phục, giày dép cho tới những chiếc nón chuyên dùng cho phụ nữ khi làm việc trong nhà lồng. Ở thì ở tập thể, lương, thưởng, bảo hiểm có đủ. Tôi đã gắn bó với công ty 23 năm và vẫn mong muốn được gắn bó với nơi này”.

Ông Hà Văn Mạnh - Chủ tịch CĐCS Công ty TNHH Bonnie Farm cũng gắn bó với doanh

nh nghiệp xấp xỉ 15 năm. Và từ năm 2014, ông được người lao động bầu làm Chủ tịch CĐCS, như ông nói vui là “khóa thứ 3 công nhân vẫn tin nhiệm”. Ông Hà Văn Mạnh cho biết, Bonnie Farm là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài, chuyên sản xuất các loại hoa chậu, hoa cắt cành. Sau thời gian dịch COVID-19, tình hình kinh tế khó khăn, Bonnie Farm chuyển hướng, hạn chế trồng hoa chậu, chuyên canh các loại hoa Arum và lan hồ điệp xuất khẩu. “Nhưng khó khăn đến mấy, công ty vẫn cùng

công đoàn đảm bảo lương, các loại bảo hiểm cho người lao động. Thực sự Bonnie Farm đã xây dựng được một mái nhà chung rất ấm áp với công nhân”.

Ông Hà Văn Mạnh thông tin, Bonnie Farm có 10 ha nhà kính chuyên canh các loại hoa xuất khẩu. Hiện tại, công ty có 50 người lao động, chủ yếu là những khâu đòi hỏi bàn tay chi tiết, khéo léo. Còn những việc cần nhiều sức như làm đất, tưới... công ty đầu tư máy móc để giảm sức lao động. Vì vậy, công việc của anh chị em cũng không quá vất vả, chủ yếu là đảm bảo nhiệm vụ theo quy trình, theo dõi chặt chẽ, tuân thủ kế hoạch sản xuất.

“Bonnie Farm thành lập từ năm 1996 thì năm 1997, CĐCS đã thành lập. CĐCS chúng tôi là một trong những CĐCS có thời gian hoạt động lâu dài và liên tục. Có thể nói, công đoàn và doanh nghiệp đã phối hợp rất hiệu quả để chăm sóc cho người lao động”, ông Hà Văn Mạnh chia sẻ. Ông Mạnh thông tin, lương bình quân công nhân trong Bonnie Farm là 8 triệu đồng/tháng, có nhà tập thể, có tiền hỗ trợ đi lại. Công nhân đau bệnh, gặp khó khăn, công nhân nghèo... khi công đoàn đề xuất, doanh nghiệp đều thực hiện trợ cấp đột xuất. Khi

công đoàn có kế hoạch hoạt động như tổ chức thể thao, văn nghệ, vui chơi hay các buổi sinh hoạt, chỉ cần đề xuất, Ban giám đốc sẽ cân đối kế hoạch sản xuất để phối hợp tổ chức cho người lao động.

Bà Đinh Thị Thủy Dương - Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động TP Đà Lạt đánh giá, CĐCS Công ty TNHH Bonnie Farm là đơn vị hoạt động rất tốt. Dù doanh nghiệp đóng chân tại xã Tràm Hành, điểm xa nhất của thành phố nhưng mọi sinh hoạt của tổ chức công đoàn cấp trên, Bonnie Farm đều tham gia đầy đủ. Người lao động trong doanh nghiệp được đảm bảo mọi chế độ theo quy định và có nhiều chế độ phúc lợi do thoả thuận giữa công đoàn với doanh nghiệp. Cũng vì vậy, dù có giai đoạn doanh nghiệp gặp khó khăn, người lao động vẫn gắn bó với doanh nghiệp, cùng doanh nghiệp chuyên hướng thành công, đưa những cành hoa Đà Lạt xuất khẩu sang các thị trường khó tính. Chủ tịch CĐCS của Bonnie Farm, ông Hà Văn Mạnh cũng là cán bộ công đoàn hăng hái, nhiệt tình, được công nhân tin nhiệm, thường xuyên đề xuất với lãnh đạo công ty những hoạt động hỗ trợ người lao động, được tuyên dương cán bộ công đoàn xuất sắc năm 2024.

CHUYÊN MỤC THANH NIÊN

Tiên phong đào tạo mẫu nhí

TRIỆU KA

Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower là một trong những trung tâm tiên phong đào tạo mẫu nhí tại Đà Lạt. Trung tâm đang mở nhiều lớp đào tạo người mẫu nhỏ tuổi, với những bài tập khác nhau, áp dụng riêng cho từng độ tuổi. Theo cô giáo Đặng Trinh, một hướng dẫn viên của Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower, các em nhỏ trong độ tuổi từ 3 - 5 khi tham gia lớp học mẫu nhí tại Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower sẽ được giáo viên ở đây hướng dẫn những động tác giúp cơ thể trở nên mềm mại, đồng thời được hướng dẫn chỉnh sửa dáng đi, cách tạo dáng chân sao cho chuẩn và đẹp nhất. Độ tuổi 5 - 10, các mẫu nhí sẽ được học về ngôn ngữ hình thể, kỹ năng trình diễn, kỹ năng thể hiện sự biểu cảm trên gương mặt. Ở độ tuổi trên 10, cùng với những kỹ năng đã dạy cho độ tuổi 3 - 5 và độ tuổi 5 - 10, những người mẫu nhỏ tuổi còn được dạy thêm kỹ năng giao tiếp và kỹ năng trình diễn theo các chủ đề trang phục. Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower cũng luôn tạo điều kiện cho các mẫu nhí được làm quen với những sân diễn thời trang chuyên nghiệp, giúp các em nhỏ trở nên tự tin trước đám đông, tự tin thể hiện cá tính thời trang của mình.

Chính sự tự tin đó đã làm nên thành công của những show

Tự tin sải bước trên sàn diễn thời trang như những người mẫu thực thụ, các mẫu nhí do Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower (số 1 Trần Quốc Toản, TP Đà Lạt) đào tạo đang cho thấy những dấu hiệu tích cực để tiến lên con đường người mẫu chuyên nghiệp.



Mẫu nhí của Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower trình diễn bộ sưu tập Âm vang đại ngàn.

diễn thời trang có sự góp mặt của các học viên Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower. Trên nền nhạc mang âm hưởng Tây

Nguyên, tại Quần thể khu du lịch Pi Ni (xã Lát, huyện Lạc Dương), các mẫu nhí của Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower trong

những bộ váy, áo thời trang rực rỡ sắc màu sải những bước đi đầy điệu nghệ. Chứng kiến màn catwalk như người mẫu chuyên

nh nghiệp của các em nhỏ: bước chân dứt khoát, tạo dáng trước ống kính, xoay người, hất tóc ra phía sau, gương mặt đầy biểu cảm... nhiều người đã ô lên thích thú. Trước đó, trong đêm khai mạc Tuần lễ Vàng du lịch Lâm Đồng lần thứ III - năm 2024, bộ sưu tập thời trang Em là ngôi sao của nhà thiết kế K'Jona do các học viên nhí Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower trình diễn cũng đã tạo được dấu ấn tốt đẹp trong lòng người dân địa phương và du khách. Theo nhà thiết kế K'Jona, bộ sưu tập được lấy ý tưởng từ các ngôi sao nhỏ, với ngụ ý mỗi mẫu nhí là một ngôi sao. Mỗi ngôi sao này, mang một màu sắc, cá tính, phong cách khác nhau. Điểm chung ở đây là đều tỏa sáng. Trước đó nữa, các mẫu nhí của Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Sunflower cũng đã tạo ấn tượng mạnh với công chúng tại Cung đường Nghệ thuật qua bộ sưu tập Bokao Lang Biang. Các em nhỏ đã thể hiện rất thành công vẻ đẹp của những đóa hoa núi, nở ngát rừng Lang Biang.

Theo cô giáo Đặng Trinh, các lớp học mẫu nhí không chỉ giúp các em nhỏ phát huy được năng khiếu, còn góp phần định hình phong cách thời trang cho các mẫu nhí. Các em nhỏ cũng năng động hơn, dễ hòa nhập với các phong trào Đội, cũng như các hoạt động văn hóa - văn nghệ của nhà trường hơn, những thói quen tốt cũng dần hình thành từ đây.

Bình xét 5 đến 10 sản phẩm thương hiệu quốc gia

Từ nay đến năm 2030, định kỳ 2 năm một lần, toàn tỉnh Lâm Đồng vận động 8 đến 10 doanh nghiệp đăng ký 5 đến 10 sản phẩm tham gia bình xét đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

Riêng trong năm 2024, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam, toàn tỉnh tổ chức đào tạo, tư vấn doanh nghiệp nâng cao năng lực phát triển sản phẩm, xây dựng và phát triển thương hiệu; triển khai khu gian hàng Triển lãm Vietnam Foodexpo; Hội chợ Thương mại quốc tế về sợi, vải và phụ kiện dệt may, may mặc, dệt gia...

Được biết đến nay, toàn tỉnh Lâm Đồng có Công ty Cổ phần thực phẩm Lâm Đồng và Công ty Cổ phần Du lịch Lâm Đồng được công nhận 3 sản phẩm Vàng Đà Lạt, Rượu Vang Cheateau Dalat; Dịch vụ du lịch Dalattourist đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam. **MẠC KHẢI**

94,1% số cơ sở đảm bảo đầy đủ các điều kiện an toàn thực phẩm

Theo Sở Y tế Lâm Đồng, từ đầu năm 2024 đến nay, toàn tỉnh thành lập 291 đoàn thanh tra, kiểm tra đã tiến hành kiểm tra 8.109 cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Kết quả, có 7.633 cơ sở đảm bảo đầy đủ các điều kiện an toàn thực phẩm (chiếm 94,1%, tăng 6,4% so với cùng kỳ năm 2023); có 476 cơ sở vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm (chiếm 5,9%). Qua kiểm tra, các đoàn đã nhắc nhở, chấn chỉnh 380 cơ sở; xử lý vi phạm hành chính đối với 96 cơ sở bằng hình thức phạt tiền với tổng số tiền phạt gần 310 triệu đồng. Không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh (giảm 3 vụ so với cùng kỳ năm 2023).

Nhằm tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trước, trong và sau dịp Tết Trung thu năm 2024, Sở Y tế đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Lâm Đồng chủ động phối hợp với Sở Công thương, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... xây dựng kế hoạch, thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm, kịp thời phát hiện, đề nghị Thanh tra Sở Y tế, các cơ quan có thẩm quyền xử lý các cơ sở vi phạm theo đúng quy định của pháp luật. **AN NHIÊN**

Lấn chiếm, sang nhượng đất trái phép tại khu tái định canh thủy điện

Nhiều diện tích đất trong khu tái định canh được giao cho xã Ninh Gia và Tà Hine, huyện Đức Trọng quản lý nhưng do chưa có bản đồ xác định vị trí, hồ sơ đền bù, giải phóng mặt bằng nên đã để xảy ra tình trạng người dân lấn chiếm, sang nhượng đất trái pháp luật.

CHÍNH THÀNH

Theo hồ sơ vụ việc, tại địa bàn xã Ninh Gia, diện tích đất công này rộng 42,29 ha được

UBND huyện Đức Trọng tạm giao cho xã quản lý từ ngày 23/5/2006. Đây là khu vực đã bố trí tái định canh cho các trường hợp thuộc công trình hồ thủy điện Đại Ninh.

Từ đó tới nay, do công tác quản lý còn thiếu chặt chẽ, nhiều người dân đã lấn chiếm, sang nhượng đất trái phép. Theo quan sát, khu vực đất tái định canh này có mặt bằng đẹp, tầm nhìn bao quanh hồ thủy điện Đại Ninh, mặt còn lại hướng ra Quốc lộ 28B. Nhiều căn nhà gỗ, hồ nước, đường bê tông nhỏ được người dân coi nới, xây dựng trái phép. Đặc biệt là thời điểm này, mặc dù đất nằm trong diện tích đất tái định canh nhưng nhiều người



Khu vực đất tái định canh Dự án Thủy điện Đại Ninh bị lấn chiếm.

vẫn ngang nhiên rao bán với giá 500 triệu đồng/1.000 m².

UBND xã Ninh Gia cho biết, hồ sơ thể hiện 42,29 ha được UBND huyện Đức Trọng tạm giao cho xã Ninh Gia quản lý, bao gồm 22 lô thuộc Tiểu khu 669 và 641. Sau khi bàn giao đất canh tác cho các hộ đủ điều kiện thì phần diện tích dôi dư hiện nay là 19,55 ha, chính quyền xã đã tổ chức đấu giá cho thuê phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, do không lưu trữ hồ sơ bản đồ ranh giới, hồ sơ đền bù, giải phóng mặt bằng khu vực đất được giao nên chưa thể thực hiện việc rà soát, đối chiếu cụ thể.

Tương tự, cùng thời điểm trên,

UBND huyện Đức Trọng tạm giao cho UBND xã Tà Hine quản lý 61,72 ha, thuộc Tiểu khu 363, gồm 23 lô. Các cấp có thẩm quyền đã bố trí đất tái định canh cho khoảng 70 hộ. Phần đất còn lại khoảng 22 ha cũng bị người dân lấn chiếm, canh tác và sang nhượng bất hợp pháp cho người khác, kể cả xây ra tranh chấp đất đai phức tạp giữa một số hộ dân. Qua kiểm tra thực tế, UBND xã Tà Hine đã phát hiện một số công trình vi phạm về trật tự xây dựng nên đã lập hồ sơ và đề nghị UBND huyện Đức Trọng ra quyết định cưỡng chế, khôi phục lại hiện trạng ban đầu.

Như vậy, việc thiếu chặt chẽ

trong công tác quản lý đất công thuộc Dự án Tái định canh thủy điện Đại Ninh tại xã Ninh Gia và Tà Hine đã góp phần tạo kẽ hở, để xảy ra tình trạng người dân dễ dàng lấn chiếm đất, sang nhượng đất trái phép. Để khắc phục các tồn tại nêu trên, UBND huyện Đức Trọng yêu cầu các phòng chuyên môn của huyện khẩn trương phối hợp với hai xã Tà Hine và Ninh Gia tiến hành rà soát toàn diện vụ việc. Việc rà soát, kiểm tra trước mắt nhằm đảm bảo công tác quản lý nhà nước về đất đai và trật tự xây dựng đối với phần đất còn lại của dự án tái định canh thủy điện Đại Ninh đã bị lấn chiếm.

Nỗ lực xóa điểm đen về tai nạn giao thông

NGUYỄN NGHĨA

6 tháng đầu năm 2024, Phòng Cảnh sát giao thông (CSGT) Công an tỉnh đã phối hợp với Ban ATGT tỉnh tổ chức khảo sát các điểm đen trên Quốc lộ (QL) 20, 27. Qua khảo sát cho thấy, các điểm đen trên quốc lộ này thường tập trung ở những đoạn đường cong, dốc, tầm nhìn hạn chế, kết hợp với việc người dân tham gia giao thông chưa tuân thủ luật lệ đã dẫn đến nhiều vụ tai nạn nghiêm trọng, gây hậu quả đau lòng. Điển hình như điểm đen tại Km 173, QL 20 (chân đèo Phú Hiệp) đã xảy ra 8 vụ tai nạn chỉ trong một thời gian ngắn. Một số điểm đen khác ghi nhận các vụ TNGT liên tục như điểm đen tại Km 198 + 300, QL 20, thị trấn Liên Nghĩa, Đức Trọng.

Đoạn chân đèo Phú Hiệp, qua kiểm tra, Phòng CSGT Công an tỉnh và Ban ATGT tỉnh đánh giá đây là đoạn đường cong, cua, độ dốc cao, tầm nhìn bị che khuất. Còn tại Km 146, QL 20, qua xã Liên Đàm, Di Linh năm 2023 cũng xảy ra 2 vụ TNGT làm 2 người chết, 1 người bị thương. Đây là đoạn đường dốc, cong, cua ngoài khu vực đông dân cư. Các phương tiện lưu thông thường đi với tốc độ cao (đặc biệt là ô tô tải và ô tô khách), hai bên đường chưa có đầy đủ hệ thống mương

Nhằm kiểm chế tai nạn giao thông (TNGT), thời gian qua, các cơ quan chức năng của tỉnh đã tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, hữu hiệu, trong đó nỗ lực khắc phục, xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn giao thông (ATGT), qua đó góp phần đảm bảo trật tự ATGT, kéo giảm tỷ lệ TNGT trên địa bàn tỉnh.



Một vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng trên QL 20.

thoát nước (nhiều đoạn hờ, chưa được lấp đặt nắp cống), hệ thống đèn chiếu sáng ban đêm chưa được lắp đặt, chủ yếu sử dụng các đèn chiếu sáng của các hộ dân hai bên đường.

Theo phân tích của các chuyên gia, nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông tại các điểm đen này chủ yếu do vạch kẻ đường mờ, thiếu biển báo, đèn chiếu sáng, mặt đường hẹp, hệ thống thoát nước kém; mưa lớn, sương mù, đường đèo dốc... Về giao thông,

phân tích số liệu TNGT và kiểm tra thực tế cho thấy, ở một số điểm đen, xe chạy tốc độ cao, đặc biệt là xe tải, xe khách; một số điểm do xe rẽ trái bất ngờ tại khu vực đông dân cư, nút giao; còn tình trạng lấn trái đường, vượt ẩu.

Ngoài khảo sát những điểm đen, các đơn vị cũng khảo sát điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên QL 20 và kiến nghị kê thêm gờ giảm tốc, lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu (xanh, vàng, đỏ), biển báo hạn chế tốc độ và biển cấm ô tô tải vượt; kê lại

vạch kẻ đường đúng quy chuẩn, lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng ban đêm... tại một số nút giao tiềm ẩn TNGT trên QL 20, 27.

Để giảm thiểu TNGT, đảm bảo ATGT trên QL 20 và 27, các cơ quan chức năng đã đề xuất nhiều giải pháp đồng bộ, bao gồm lắp đặt thêm biển báo, đèn chiếu sáng, gờ giảm tốc, sửa chữa mặt đường, hệ thống thoát nước...; tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; điều chỉnh tốc độ, cấm vượt ở những đoạn đường nguy hiểm, tăng cường tuần tra kiểm soát. Thông tin từ Phòng CSGT Công an tỉnh, trong 6 tháng đầu năm 2024, đơn vị đã gửi 14 văn bản kiến nghị đến các cơ quan chức năng đề có biện pháp khắc phục và tính đến ngày 14/6, đã khắc phục 3 điểm đen, 5 điểm tiềm ẩn TNGT, 6 điểm bất hợp lý về tổ chức giao thông. Tuy nhiên, hiện trên địa bàn tỉnh vẫn còn 11 điểm đen, 27 điểm tiềm ẩn TNGT, 71 điểm bất hợp lý về tổ chức giao thông chưa được khắc phục, sửa chữa, cần sự quan tâm, bố trí kinh phí để tiếp tục khắc phục toàn bộ, nhằm đảm bảo ATGT.

ĐỌC ĐƯỜNG ĐẤT NƯỚC

Làng Lại Đà bảo tồn nguyên vẹn không gian văn hóa gồm Đình thờ Nguyễn Hiền, trạng nguyên đầu tiên dưới triều Trần; miếu thờ Thánh Mẫu Tiên Dung, người trợ giúp Nguyễn Hiền và ngôi chùa Cảnh Phúc.

Nằm bên dòng sông Đuống, làng Lại Đà (xã Đông Hội, thị trấn Đông Anh, Hà Nội) là quê hương của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, người dành trọn cuộc đời mình cho đất nước và Nhân dân.

Theo truyền thuyết, làng Lại Đà xuất hiện cùng thời với kinh thành Cổ Loa. Đến nay, dù trải qua nhiều thăng trầm của thời gian, làng vẫn còn lưu giữ được nhiều nét xưa với những công trình mang đậm nét của vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Làng Lại Đà còn bảo tồn nguyên vẹn không gian văn hóa gồm Đình thờ Nguyễn Hiền, trạng nguyên đầu tiên dưới triều Trần (1247), miếu thờ Thánh Mẫu Tiên Dung, người trợ giúp Nguyễn Hiền và ngôi chùa có tên Cảnh Phúc.

Ngày 5/9/1989, Bộ Văn hóa và Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đã xếp hạng Di tích quốc gia cụm di tích kiến trúc nghệ thuật Lại Đà.

Cùng khám phá những di tích ở làng cổ Lại Đà - quê hương của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Đình, chùa, miếu Lại Đà**Đình Lại Đà**

Đình Lại Đà thờ Trạng nguyên Nguyễn Hiền (1235-1256). Nguyễn Hiền sinh ngày 12 tháng 7 năm Ất Mùi (1235), quê ở làng Vương Miện, huyện Thượng Hiền (sau đổi là Thượng Nguyên, phủ Thiên Trường, lộ Sơn Nam), nay là thôn Dương A, xã Nam Thắng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Nguyễn Hiền nổi tiếng là người thông minh từ nhỏ.

Đỗ trạng nguyên khoa thi Thái học sinh năm Đinh Mùi, niên hiệu Thiên ứng Chính Bình thứ 16 (năm 1247), đời Trần Thái Tông, khi mới 13 tuổi. Nguyễn Hiền là trạng nguyên trẻ tuổi nhất trong niên khoa bảng Việt Nam.

Nguyễn Hiền làm quan đến chức “Thượng thư Bộ Công”. Những năm làm quan trong triều, ông có nhiều kế sách hay phò vua giúp nước. Năm Ất Hợi, nước ta bị giặc Chiêm Thành xâm lược, nhà vua rất lo bèn giao cho Trạng nguyên Nguyễn Hiền đánh giặc giữ nước. Chỉ ít lâu sau, quân giặc thất bại, trạng Hiền thu quân về Vu Minh Sơn mở tiệc khao quân và tâu lên vua. Nhà vua vô cùng vui mừng và phong cho ông Trạng chức “Đệ nhất hiền quý công.” Về nông nghiệp, ông cho đắp đê quai vạc sông Hồng, phát triển sản xuất, mùa màng thắng lợi. Về quân sự, ông cho mở mang võ đường để rèn quân sỹ.

Ngày 14 tháng 8 năm Bính Tý (1256), Trạng nguyên Nguyễn Hiền lâm bệnh nặng và qua đời, thọ 21 tuổi. Nhà vua thương tiếc truy phong ông là “Đại vương Thành hoàng” và tôn làm thần ở 32 nơi, trong đó có đình Lại Đà ở xã Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội.

Theo thần phả, đình Lại Đà được xây dựng sau năm 1276, lúc đầu gọi là đền, cuối thế kỷ XVIII chuyển thành đình. Ngôi đình hiện nay được dựng vào năm 1853. Đây là công trình cổ và bề thế, dựng theo kiểu liên hoàn, trên một khoảng đất phong quang, thế đất hổ phục. Trước cửa đình có hai ao tròn gọi là 2 mặt hồ, giữa có hòn đá là lưỡi hồ, phía sau đình là minh hồ và tiếp là đuôi hồ. Cửa đình theo hướng Nam, trước mặt là cánh đồng, xa hơn nữa là dòng sông Đuống. Đình Lại Đà đã quá nhiều lần trùng tu. Đợt trùng tu năm 2002 - 2003 là lớn nhất, với

KHÁM PHÁ DI TÍCH LỊCH SỬ LÀNG LẠI ĐÀ, QUÊ HƯƠNG CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Đình Lại Đà.

kinh phí 1,5 tỷ đồng do Nhà nước đầu tư.

Đình Lại Đà được xây trụ lớn nổi với tường bao quanh chạy song song, hai bên nổi với tam quan chùa và cửa miếu. Đại đình gồm 5 gian, các vì gỗ chạm khắc mang phong cách Hậu Lê (thế kỷ 18). Trong Hậu cung có đặt chiếc ngai thờ bằng gỗ sơn son thếp vàng, đôi lân châu phong cách thế kỷ 17 và tượng Nguyễn Hiền đặt chính giữa.

Đình Lại Đà còn lưu giữ 20 đạo sắc phong, sắc sớm nhất vào niên hiệu Khánh Đức (Lê Thánh Tông) 19 tháng 3 năm Nhâm Thìn 1652, và sắc cuối cùng là đời vua Khải Định ngày 25/7/1924.

Chùa Lại Đà

Chùa Lại Đà nằm sát phía Đông của đình, chùa có tên chữ là Cảnh Phúc tự. Chùa làng Lại Đà dựng từ xa xưa và đã trải qua nhiều lần trùng tu. Dựa vào dấu tích và một số di vật còn lại, có thể đoán biết chùa làm từ thời Hậu Lê; trước đó thời Trần đã có chùa.

Chùa quy hoạch làm hai dãy: dãy phía trước là nhà Tam bảo, dãy phía sau là nhà thờ hậu (còn gọi là Tự hậu đường). Tam quan làm sát đường vào đình, dựng vào năm thứ 8 triều Cảnh Thịnh (1800). Nhà Tam bảo do tồn tại lâu đời nên đã bị xuống cấp.

Được chính quyền địa phương chấp thuận, dân làng và nhà chùa do sự cụ Đàm Nguyên đã trụ trì xây dựng lại nhà Tổ vào năm 2003 và xây dựng lại Tam bảo vào năm 2004 bằng nguồn kinh phí xã hội hóa (công đức của dân làng và các nhà tài trợ). Ngôi chùa hiện nay rất quy mô bề thế.

Miếu Lại Đà

Miếu Lại Đà còn gọi là đền, miếu nằm ở phía Tây và sát ngay đình làng. Miếu thờ Thánh Mẫu Tiên Dung (một vị thiên thần), theo truyền thuyết là người có công giúp Trạng nguyên Nguyễn Hiền dẹp quân giặc Chiêm Thành xâm lược, được nhà Trần phong làm Phúc thần.

Miếu được xây dựng khoảng sau năm 1276, tức sau năm Nguyễn Hiền mất. Miếu xưa nhỏ hẹp, năm Khải Định thứ 10 (1925) miếu được mở rộng ra. Miếu bố cục theo hình chữ “nhị”, nhà hậu là nơi đặt bệ, có khám thờ Thánh Mẫu. Hàng năm vào ngày 11 tháng ba âm lịch, đội nữ quan ăn mặc lễ phục cử hành lễ tại miếu.

Cụm di tích đình - chùa - miếu Lại Đà nằm trong khu đất rộng, với các công trình kiến trúc di sản hòa trong cảnh quan cây xanh - hồ nước phong thủy hữu tình. Phía sân khu di tích là cây bồ đề hơn 300 năm che bóng mát, cây làm cho khách tham quan vẫn cảnh cảm nhận rất nhẹ nhàng, thoải mái.

Đình, chùa, miếu Lại Đà đã được Bộ Văn hóa và Thông tin xếp hạng Di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật năm 1989.

Đình - đền Hội Phụ

Đình - đền Hội Phụ thuộc thôn Hội Phụ, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội. Xa xưa còn gọi là làng Cự Trinh vùng Cối Giang, sau thành tổng Cối Hội Phụ.

Thôn Hội Phụ nằm cận kề với làng Tiên Hội, vùng đất gắn với truyền thuyết vua An Dương Vương xây thành Cổ Loa. Vùng đất tổng Cối với nhiều sự kiện và nhân vật gắn với cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng những năm đầu Công nguyên.

Hội Phụ gắn với tên tuổi của các nhà khoa bảng như: Chử Phong - tiến sỹ khoa Nhâm Thìn niên hiệu Hồng Đức thứ 3 (1472), Chử Thiên Khải - tiến sỹ khoa Nhâm Tuất đời Cảnh Thống thứ 5 (1502), Chử Sư Đồng - tiến sỹ khoa Giáp Tuất niên hiệu Hồng Thuận thứ 6 (1514), Chử Sư Văn - tiến sỹ khoa Giáp Thìn niên hiệu Quang Hòa thứ 4 (1544), Ngô Thế Trị - tiến sỹ khoa Ất Mùi niên hiệu Cảnh Hưng thứ 36 (1775). Tất cả đã tạo nên một nền văn hiến lịch sử làng xã xứng đáng là đất văn hiến xứ Đông Ngàn.

Đền Hội Phụ

Đền Hội Phụ là di tích lịch sử tín ngưỡng thờ phụng ông Đào Kỳ và bà Phương Dung là hai vị tướng tài của Hai Bà Trưng trong buổi đầu giữ nước giành độc lập tự chủ cho non sông nước Việt. Công tích của hai ông bà được truyền tích dân gian và nguồn sử liệu chữ Hán còn lưu giữ được trong di tích.

Có thể tóm tắt lại lịch và công tích của hai ông bà như sau: Vào đầu Công nguyên nước ta bị ách đô hộ của nhà Hán, Nhân dân vô cùng cực khổ, chính sách tham tàn của Tô Định làm người dân điêu đứng. Lúc đó có hai ông bà Đào Minh và Trần Thị Tế từ Thanh Hóa tới Cối Giang vùng Đông Ngàn sinh sống.

Tại đây ông bà sinh một người con trai đặt tên là Đào Kỳ, lớn lên học giỏi lại có tài võ nghệ. Cùng thời gian đó ở huyện Lương Tài, trang Vĩnh Tế, phủ Thuận An xứ Kinh Bắc có gia đình ông Nguyễn Trát vợ là Trương Thị Nghĩa sinh được 3 người con trai và 1 người con gái là Phương Dung đoan trang, ngoan nết lại văn võ song toàn.

Hai người gặp nhau, mến nhau vì đức, trọng nhau vì tài, hai người đã kết đôi đồng tâm, cùng nhau chung sức mưu toan trả thù nhà đền nợ nước. Khi Hai Bà Trưng khởi binh, hai vợ chồng Đào Kỳ - Phương Dung đã đem hơn 100 người nhà đến yết kiến và

gia nhập nghĩa quân, họ cùng đại binh đánh đuổi Tô Định giành thắng lợi.

Đất nước thái bình, Trưng Vương cử họ về trông nom vùng đất Đông Ngàn. Ba năm sau, Mã Viện sang xâm lược nước ta, hai vợ chồng ông bà cùng nhiều tướng khác được cử đến Lạng Sơn chống giữ. Thế giặc mạnh, Hai Bà hy sinh, vợ chồng Đào Kỳ lạc nhau, Đào Kỳ bị một vết chém ở cổ nhưng vẫn ôm đầu chạy về Cối Giang qua vùng Cổ Loa rồi ông kiệt sức ngã xuống, mỗi đụn thành một ngôi mộ.

Phương Dung sau cũng thoát được vòng vây trở về Đông Ngàn qua Cổ Loa thấy ngôi mộ mỗi đụn lên, hỏi thăm bà lão hàng nước bên đường mới biết chồng mình, bèn rút guom tự vẫn. Sau mới lại đụn lên thành mộ sống đôi với Đào Kỳ, đó là vào ngày 16 tháng bảy âm lịch.

Đình Hội Phụ

Đình Hội Phụ là nơi hội họp giao lưu văn hóa của Nhân dân trong những ngày lễ của địa phương. Ngôi đình thờ Việt vương Triệu Quang Phục, người có công lớn trong việc giúp Lý Nam Đế đánh đuổi quân nhà Lương. Sau khi Lý Nam Đế mất, ông nối nghiệp lên ngôi được 23 năm thì mất.

Theo truyền thuyết dân gian thì Hội Phụ từng là điểm đóng đại bản doanh của Triệu Quang Phục, là nơi dấy binh đi đánh quân đô hộ nhà Lương. Sau ông còn lệnh cấp ruộng đồng cho Nhân dân Hội Phụ và dân xin lập đền thờ để tỏ lòng tôn kính ông và tôn vinh làm Thành hoàng làng, thờ cùng hai ông bà Đào Kỳ - Phương Dung.

Đền và đình Hội Phụ là những công trình tôn giáo tín ngưỡng phục vụ nhu cầu tâm linh của Nhân dân. Ngôi đền xưa kia là ngôi miếu được dựng trên tư dinh của ông bà Đào Kỳ - Phương Dung để thờ sau khi ông bà mất. Đền có kết cấu theo lối chữ “nhị” gồm Tiền tế và Hậu cung. Kiến trúc nhỏ song vẫn giữ nguyên được nét truyền thống cổ xưa mang vẻ thâm nghiêm cổ kính.

Ngôi đình xưa kia tên là Cự Trinh và là ngôi đình to nhất tổng Cối. Qua nhiều lần tu bổ, hiện nay ngôi đình còn giữ nguyên được nếp nhà Tiền tế hay còn gọi là Phương Đình với kết cấu chông diêm 2 tầng 8 mái, 8 góc đao hoa với vân lá hóa rồng. Trên nóc đắp mặt trời và hai đầu kim với các đề tài trang trí long ly quy phượng, đầu dư chạm rồng, đầu kê trang trí lá lật... trang trí trên kiến trúc với các mảng chạm nổi, chạm bong kênh mang phong cách nghệ thuật thế kỷ 19.

Ngôi đình bề thế với 7 gian rộng thoáng gồm Đại đình và Hậu cung, xung quanh đình bung ván theo lối thượng song, hạ bản, phía trước toàn bộ hệ thống cửa bức bàn tạo nên không gian thâm nghiêm của công trình tín ngưỡng.

Ngôi đình còn bảo lưu một số lượng di vật quý có giá trị về nhiều mặt như sắc phong thần, ngai thờ, bài vị, kiệu rước cùng nhiều đồ thờ khác có niên đại thế kỷ 18-19.

Hàng năm, Nhân dân tổ chức lễ hội vào ngày 15 tháng ba âm lịch. Hội Phụ cùng 6 thôn làng thờ Đào Kỳ - Phương Dung tổ chức rước nghênh lãng tại thôn Phúc Thọ, xã Mai Lâm làm lễ thánh. Lễ hội thể hiện tình đoàn kết cộng đồng giao lưu văn hóa của cả một vùng tổng Cối rộng lớn.

Với những giá trị về lịch sử, kiến trúc nghệ thuật, đình và đền Hội Phụ được Bộ Văn hóa và Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) xếp hạng Di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật quốc gia năm 1996.

THỂ THAO

Những nỗ lực của thể thao châu Á tại Thế vận hội mùa hè

Thể thao châu Á những năm gần đây đã có những nỗ lực lớn để vươn lên khẳng định mình trong các kỳ Thế vận hội mùa hè (Summer Olympic Games), nổi bật là các quốc gia vùng Đông Á với Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc.

VIẾT TRỌNG

Trung Quốc - cường quốc thể thao của châu Á

Nếu so với một số quốc gia tại châu Á khác, chẳng hạn như Ấn Độ (từng tham gia Thế vận hội mùa hè đầu tiên từ năm 1900 tại Paris, Pháp), Nhật Bản (tham gia Thế vận hội mùa hè từ năm 1912, Stockholm, Thụy Điển) thì Trung Quốc đến với Thế vận hội mùa hè có muộn hơn, từ năm 1932 tại Los Angeles, Mỹ. Tuy nhiên, từ năm 1932 đến 1948, đoàn thể thao lúc đó của quốc gia này còn mang tên là Trung Hoa Dân Quốc. Phải đến Thế vận hội năm 1952, tại Helsinki, Phần Lan, Trung Quốc mới thi đấu dưới tên Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, nhưng năm đó họ chỉ đến để thi đấu duy nhất 1 nội dung. Do nhiều nguyên do phải đến năm 1980 họ mới trở lại với Thế vận hội, năm đó là Thế vận hội mùa đông tại New York, Mỹ. Sau đó 4 năm, nước này cử vận động viên (VĐV) đến Thế vận hội mùa hè 1984 tại Los Angeles, Mỹ.

Dù tham gia gần đây nhưng với ưu thế về dân số đông và một hệ thống đào tạo vận động viên được tuyển chọn kỹ, tập trung từ nhỏ trong các trường thể thao chuyên nghiệp chuyên thi đấu giải đấu cao nên Trung Quốc đã nhanh chóng bắt kịp các quốc gia mạnh về thể thao lâu đời ở châu Âu và Bắc Mỹ. Nước này sau đó còn tiến tới việc đăng cai Thế vận hội mùa hè 2008 tại Bắc Kinh và Thế vận hội mùa đông năm 2022 cũng tại Bắc Kinh và hiện nay đây là một cường quốc thể thao hàng đầu của châu Á và của thế giới với một đội tuyển thể thao rất mạnh tại các kỳ Olympic.

Ngay tại lần trở lại tại Thế vận hội mùa hè Los Angeles 1984, đội tuyển Trung Quốc với đội hình hùng hậu 216 VĐV đã giành được 32 huy chương (HC), trong đó có 15 HC Vàng, đứng thứ tư toàn đoàn, sau Mỹ, Romania và Tây Đức. Từ Thế



Đội bóng đá nam Nhật Bản tranh tài tại Thế vận hội mùa hè Paris, 2024.

vận hội trên đất Mỹ này, Trung Quốc luôn duy trì thế mạnh thể thao của mình, liên tục xếp hạng toàn đoàn, trong khoảng thứ 4, thứ 3 hay thứ nhì thế giới, chỉ một lần duy nhất xếp toàn đoàn thứ 11 vào Thế vận hội mùa hè Seoul, Hàn Quốc năm 1988 và cũng có 1 lần nước này đứng nhất toàn đoàn tại Thế vận hội mùa hè Bắc Kinh 2008 khi họ là chủ nhà.

Như gần đây nhất, tại Thế vận hội mùa hè Tokyo, Nhật Bản 2022, Trung Quốc với đoàn 406 VĐV tranh tài, họ đã giành được 88 HC, trong đó có 33 HC Vàng, đứng nhì toàn đoàn. Tính cho đến nay, Trung Quốc đã giành được tổng cộng 634 HC từ các Thế vận hội mùa hè, trong đó có đến 262 HC Vàng. Về cơ bản, các VĐV Trung Quốc đã giành được HC ở hầu hết các bộ môn thi đấu tại Thế vận hội mùa hè, ngoại trừ có một số môn vẫn chưa có HC như 3 môn phối hợp, cưỡi ngựa, bóng nước và bóng bầu dục.

Tuy nhiên, dù giành được HC nhưng VĐV Trung Quốc không mạnh đều ở tất cả các môn thi đấu tại Olympic mùa hè mà họ rất mạnh ở một số bộ môn như nhảy cầu (giành đến 69 HC Thế vận hội tính đến thời điểm này, trong đó có 40 HC Vàng), cử tạ (giành được 54 HC, trong đó có 31 HC Vàng), thể dục dụng cụ (29 HC Vàng trong 72 HC giành được), bóng bàn (28 HC Vàng trong 53 HC), bắn súng (22 HC Vàng trong 56 HC), cầu lông (18 HC Vàng trong 41 HC giành được), gần đây có bơi (13 HC Vàng trong tổng số 48 HC Thế vận hội mùa hè).

Tại Thế vận hội mùa hè Paris, Pháp 2024, Trung Quốc có một

lượng đông đảo với gần 400 VĐV tranh tài trong các nội dung thi đấu, trong đó bên cạnh việc tập trung cho những môn thể mạnh của mình, nước này còn đang hướng mục tiêu đến những bộ môn ít được HC Vàng lâu nay.

Nhật Bản với những tấm HC Vàng Judo

Có mặt tranh tài từ Thế vận hội mùa hè Stockholm, Thụy Điển 1912, dù lúc đó mới chỉ có 2 VĐV tham dự và không giành được tấm HC nào, tuy nhiên đến Thế vận hội mùa hè 1920 tại Antwerpen, Bỉ, Nhật Bản đã có đoàn 15 VĐV tranh tài và giành được 2 HC Bạc. Đến Thế vận hội mùa hè Los Angeles 1932 ở Mỹ, họ đã có 131 VĐV thi đấu và giành đến 18 HC trong đó có 7 HC Vàng.

Từ đó đến nay, Nhật Bản đều có mặt tại các kỳ Thế vận hội mùa hè, chỉ trừ có 2 lần vắng mặt vì nhiều lý do vào Thế vận hội mùa hè năm 1948 và Thế vận hội 1980 ở Moscow, Nga. Nước này cũng 4 lần đăng cai Thế vận hội, 2 lần Thế vận hội mùa hè vào năm 1964 và năm 2020 đều tại Tokyo; 2 lần Thế vận hội mùa đông năm 1972 tại Sapporo và năm 1998 tại Nagano.

Tính đến nay, Nhật Bản đã giành được tổng cộng 439 HC, trong đó có đến 142 HC Vàng, nhiều nhất trong số HC Vàng này là của bộ môn Judo - Nhu đạo với 39 HC. Được coi là môn võ xuất phát từ Nhật Bản, Judo nam có mặt như là một môn thể thao tại Thế vận hội mùa hè 1964 tại Tokyo khi nước này đăng cai. Đến năm 1988, Thế vận hội mùa hè Seoul - Hàn Quốc thì Judo cho VĐV nữ mới

được đưa vào chương trình thi đấu. Cho đến nay, các võ sỹ Judo Nhật Bản hầu như rất mạnh trên sàn đấu Olympic mùa hè.

Tuy nhiên, Nhật Bản tại Olympic còn có các môn thể thao có thể mạnh khác, đó là cầu lông, với 69 HC giành được từ Thế vận hội mùa hè, trong đó có 32 HC Vàng. Cùng đó là thể dục dụng cụ với 98 HC giành được, trong đó có 31 HC Vàng. Môn bơi Nhật Bản cũng từng có các VĐV rất mạnh, giành được đến 88 HC, trong đó có 22 HC Vàng. Điền kinh cũng là một thể mạnh của đội tuyển quốc gia này.

Trong Thế vận hội mùa hè Tokyo 2020 vừa rồi, với ưu thế chủ nhà nên Nhật Bản đã giành được 58 HC, trong đó có 27 HC Vàng, đứng thứ 3 toàn đoàn, chỉ xếp sau đoàn Mỹ (đứng nhất với 113 HC, trong đó có 39 HC Vàng) và đoàn Trung Quốc (với 88 HC, trong đó có 38 HC Vàng).

Tại Thế vận hội mùa hè Paris năm nay, Nhật Bản có đến 393 VĐV tham gia tranh tài, là một trong những đoàn có đông VĐV tại Thế vận hội (đông nhất là đoàn Mỹ với 592 VĐV, sau đó đến chủ nhà Pháp với 573 VĐV; Australia có 460 VĐV, Đức có 428 VĐV; Italy có 403 VĐV). Mục tiêu của Thể thao Nhật kỳ này không chỉ là Judo mà các môn có thể mạnh lâu nay là họ còn muốn tranh HC trong các môn thể thao hiện đại mới đưa vào chương trình thi đấu Olympic gần đây.

Hàn Quốc và thế mạnh bắn cung

Hàn Quốc bắt đầu tham gia

Thế vận hội mùa hè từ năm 1948 tại London, Anh và ngay trong năm này đội tuyển quốc gia với 50 VĐV, họ đã giành được 2 tấm HC Đồng.

Nhưng rồi suốt những năm sau đó, từ 1948 đến Thế vận hội mùa hè năm 1972 tại Munich - Tây Đức, dù có số VĐV tham dự khá đông, họ cũng chỉ giành được số ít HC Đồng và HC Bạc, chưa vươn tay đến được HC Vàng. Chẳng hạn như Thế vận hội mùa hè Tokyo 1964, họ có đến 154 VĐV tranh tài nhưng chỉ giành được 3 tấm HC, trong đó có 2 HC Bạc và 1 tấm HC Đồng.

Phải đến Thế vận hội mùa hè 1976 tại Montreal - Canada, với 50 VĐV tranh tài, Hàn Quốc giành được 6 HC, trong đó có 6 HC Vàng đầu tiên trong lịch sử tham gia của mình. Sau năm này, Hàn Quốc đã liên tục giành được HC Vàng từ Thế vận hội mùa hè. Trong tổng số 288 HC giành được từ năm 1948 đến nay, đã có đến 96 HC Vàng, 91 HC Bạc. Tại Thế vận hội mùa hè Tokyo 2020, họ giành được 20 HC, trong đó có 6 HC Vàng, xếp hạng 16 toàn đoàn thế giới.

Thế mạnh của Thể thao Hàn Quốc chính là bắn cung. Họ đã giành đến 43 HC bắn cung qua các kỳ Thế vận hội mùa hè, trong đó có đến 27 HC Vàng. Một môn thể mạnh khác vào "hàng quốc hồn quốc túy" của Hàn Quốc là Taekwondo, họ cũng giành được nhiều HC, trong đó có 12 tấm HC Vàng. Các môn họ giành nhiều HC Vàng nữa tại Thế vận hội mùa hè là Judo và vật (đều được 11 HC Vàng). Tuy nhiên, Thể thao Hàn Quốc cũng giành được HC Vàng Thế vận hội mùa hè ở các môn bắn súng, cầu lông, quyền Anh, chạy vượt rào, đấu kiếm, bóng bàn... Có thể thấy trong danh sách giành HC Vàng Thế vận hội mùa hè của Hàn Quốc khá đa dạng các môn chứ không hẳn nghiêng về các môn mình có thể mạnh, nên có thể nói rằng thể thao Hàn Quốc (cùng với Nhật) phát triển khá toàn diện theo mô hình của Mỹ.

Cũng cần nói rằng, khi mạnh về kinh tế, Hàn Quốc đã đầu tư nhiều cho cơ sở vật chất sân bãi thi đấu để phát triển thể dục thể thao trong nước. Nước này từng đăng cai thành công 2 kỳ Thế vận hội gồm Thế vận hội mùa hè Seoul 1988 và Thế vận hội mùa đông Pyeongchang 2018. Tại Thế vận hội Paris 2024 này, Hàn Quốc có 142 VĐV tranh tài trong nhiều bộ môn.